

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THƯƠNG MẠI KIÊN GIANG
KIEN GIANG TRADING JOINT
STOCK COMPANY**

Số/No: 365 /CV-KTC
(V/v Công bố thông tin Nghị Quyết
Đại hội đồng cổ đông thường niên
năm 2026

*Ref: Disclosure of Information on
the Resolution of the 2026 Annual
General Meeting of Shareholders)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

An Giang, ngày 10 tháng 06 năm 2025

An Giang, 10 June 2025

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
To: Hanoi Stock Exchange

1. Thông tin tổ chức/Company Information:

- Tên Công ty/Name: **Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang/Kien Giang Trading Joint Stock Company**
- Mã chứng khoán/Stock Code: KTC
- Địa chỉ/Address: số 190 đường Trần Phú, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang/
No.190, Tran Phu Street, Rach Gia Ward, An Giang Province
- Điện thoại liên hệ/Contact Number: 02973 862 113 Fax: 02973 866 080
- Email: ktc@ktcvn.com.vn Website: ktcvn.com.vn

2. Nội dung công bố/Content of the Notification:

- Loại thông tin công bố/Type of disclosure: 24h/Within 24 hours
- Nội dung thông tin công bố/Content: Thực hiện quy định tại điểm g, Khoản 1, Điều 11 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty cổ phần thương mại Kiên Giang công bố thông tin Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026./ *In accordance with Point g, Clause 1, Article 11 of Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020, on information disclosure in the securities market, Kien Giang Trading Joint Stock Company hereby discloses information on the Resolution of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.*
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần thương mại Kiên Giang vào ngày 10/06/2026 tại địa chỉ website: <https://www.ktcvn.com.vn>./ *The information has been disclosed on the company's official website on 10 June 2026 at: https://www.ktcvn.com.vn.*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ *We hereby certify*

that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law./.

Nơi nhận:

Recipients:

- Như trên;
- As mentioned above;
- TGD, CT HĐQT (b/c);
- General Director, Chairman of the Board of Directors (for reporting);
- Lưu: VT, TCKT.
- Archive: Office, Finance and Accounting Department.

CÔNG TY
CỔ PHẦN
THƯƠNG
MẠI KIÊN
GIANG

Digitally signed by CÔNG TY CỔ
PHẦN THƯƠNG MẠI KIÊN
GIANG
DN: C=VN, S=KIÊN GIANG, L=
Thành phố Rạch Giá, CN=CÔNG
TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI KIÊN
GIANG,
OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=
MST:1700523208
Reason: I am the author of this
document
Location:
Date: 2026.06.10
14:37:16
+0700'
Foxit PDF Reader Version:
2023.3.0

Đại diện tổ chức/Representative of the Organization

Người đại diện theo pháp luật/Người UQCBTT

Authorized Representative/Person in charge of
information disclosure

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

[Signature, full name and seal]



Nguyễn Thành Công

Số: 51/NQ-KTC-ĐHĐCĐ

An Giang, ngày 09 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH15, ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 ngày 09 tháng 6 năm 2026,

QUYẾT NGHỊ:

ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang được tổ chức ngày 09/6/2026 tại Trụ sở Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang, số 190 đường Trần Phú, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang với sự tham gia của 58 Cổ đông, sở hữu 35.965.433 cổ phần, chiếm tỷ lệ 98,61% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

Nội dung 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 (đính kèm Báo cáo).

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 99,998%.

Nội dung 2: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2025 (đính kèm Báo cáo).

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 99,998%.

Nội dung 3: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán (toàn văn Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán được đăng tải trên Website KTC tại địa chỉ <https://www.ktcvn.com.vn/vn/bao-cai-tai-chinh.html>)

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 99,998%.

Nội dung 4: Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 với tỷ lệ biểu quyết tán thành 99,998%, các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu sau:



STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2026
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	5.939.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	25.000
3	Sản lượng tiêu thụ:		
3.1	Xăng dầu các loại	M ³	185.700
3.2	Gạo các loại	Tấn	165.300
3.3	Đồ hộp các loại	Container	350
4	Kế hoạch chia cổ tức	%	Lớn hơn hoặc bằng 4% vốn điều lệ

Nội dung 5: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 với tỷ lệ biểu quyết tán thành 99,998%, cụ thể:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

- 1.1 Lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2025: 25.017.256.992 đồng.
- 1.2 Tổng lợi nhuận được phép phân phối là: 25.017.256.992 đồng.
- 1.3 Trích Quỹ đầu tư phát triển (10% LNST): 2.501.725.699 đồng.
- 1.4 Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 7.925.998.093 đồng.

(tương đương 1,15 tháng lương thực hiện năm 2025)

- 1.5 Cổ tức chia cho Cổ đông 4%/vốn điều lệ: 14.589.533.200 đồng.
- 1.6 Lợi nhuận còn giữ lại: 0 đồng.

1.7 ĐHĐCĐ ủy quyền cho Tổng Giám đốc cân đối nguồn lực tài chính để chi cổ tức năm 2025 cho Cổ đông theo quy định của pháp luật.

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026:

- Trích Quỹ đầu tư phát triển: 10% lợi nhuận sau thuế.
- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi: Theo quy định và tùy theo phần lợi nhuận còn lại.
- Cổ tức chi trả cho Cổ đông: Lớn hơn hoặc bằng 4% vốn điều lệ.

Nội dung 6: Phê duyệt tiền thù lao Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS), Thư ký HĐQT năm 2025 và thông qua Kế hoạch tiền thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2026 với tỷ lệ biểu quyết tán thành 99,998%, cụ thể:

1. Phê duyệt tiền thù lao năm 2025:

- Phó Chủ tịch HĐQT: 7.000.000 đồng/tháng x 12 tháng x 01 người = 84.000.000 đồng.

- Thành viên HĐQT: 5.000.000 đồng/tháng x 12 tháng x 06 người = 360.000.000 đồng;

- Thành viên BKS: 3.000.000 đồng/tháng x 12 tháng x 04 người = 144.000.000 đồng;

- Thư ký HĐQT: 3.000.000 đồng/tháng x 12 tháng x 1 người = 36.000.000 đồng.

Phê duyệt tổng số tiền thù lao đã chi năm 2025: 624.000.000 đồng.

2. Thông qua Kế hoạch tiền thù lao năm 2026:

- Phó Chủ tịch HĐQT: 7.000.000 đồng/tháng x 12 tháng x 01 người = 84.000.000 đồng;

- Thành viên HĐQT: 5.000.000 đồng/tháng x 12 tháng x 06 người = 360.000.000 đồng;

- Thành viên BKS: 3.000.000 đồng/tháng x 12 tháng x 04 người = 144.000.000 đồng;

- Thư ký HĐQT: 3.000.000 đồng/tháng x 12 tháng x 01 người = 36.000.000 đồng.

Thông qua tổng số tiền thù lao kế hoạch năm 2026: 624.000.000 đồng.

Nội dung 7: Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2026 với tỷ lệ biểu quyết tán thành 99,998%, cụ thể:

Trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát sau khi đã thống nhất với HĐQT về các tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán độc lập gồm: (i) Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết năm 2025; (ii) Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng tại Việt Nam; (iii) Có uy tín về chất lượng kiểm toán; (iv) Có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm; (v) Đáp ứng yêu cầu của Công ty về phạm vi, tiến độ kiểm toán; (vi) Có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán. ĐHĐCĐ thống nhất thông qua danh sách các Công ty kiểm toán để lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty gồm:

- (1) Công ty TNHH KPMG;
- (2) Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt;
- (3) Công ty TNHH Kiểm toán NVA;
- (4) Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn 1 trong các Công ty kiểm toán nêu trên để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty đảm bảo đúng quy định hiện hành.

Nghị quyết được ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang thông qua toàn văn ngay tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 vào lúc 11 giờ 15 phút cùng

ngày (09/6/2026). HĐQT và Ban điều hành Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ khi được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua và HĐQT ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Ban điều hành;
- Website Công ty;
- UBCKNN; HNX;
- Tổng Công ty Lưu ký và
Bù trừ Chứng khoán Việt Nam;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT,
Hồ sơ ĐHĐCĐ thường niên 2026.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Nguyễn Thanh Tung
(Chủ tịch HĐQT)

- Đại diện Chủ sở hữu vốn Nhà nước do Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang là cơ quan đại diện.

- Đại diện Chủ sở hữu vốn Công ty TNHH MTV Petrolimex Sài Gòn.
- Đại diện Chủ sở hữu vốn Công ty TNHH MTV Petrolimex Cần Thơ.
- Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang.
- Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang.
- Ban điều hành Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang.
- Các Cổ đông và Người đại diện được ủy quyền.

III. Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, chỉ định Ban Thư ký và giới thiệu Ban Kiểm phiếu

1. Đoàn Chủ tịch:

- Ông Nguyễn Thanh Tung Chủ tịch HĐQT.
- Ông Đặng Hồng Toàn Phó Chủ tịch HĐQT.
- Ông Đặng Văn Lành Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc.

2. Ban Thư ký:

- Ông Ngô Thanh Bình Chánh Văn phòng, Thư ký HĐQT.
- Bà Tô Thị Thanh Nhíp Nhân viên Phòng Xuất nhập khẩu.

3. Ban Kiểm phiếu:

- Ông Nguyễn Thành Công, Phó Tổng Giám đốc, Trưởng ban.
- Bà Bùi Thị Huyền Trân, Nhân viên Văn phòng, Thành viên.
- Ông Dương Tuấn Vũ, Nhân viên Phòng Tài chính Kế toán, Thành viên.
- Ông Huỳnh Phùng Ngọc, Nhân viên Phòng Quản lý Dự án, Thành viên.
- Bà Trần Nguyễn Ngọc Anh, Nhân viên Văn phòng.

Đại hội biểu quyết với tỷ lệ 100% nhất trí thông qua danh sách nhân sự Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu.

IV. Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội

Ông Nguyễn Thanh Tung, Chủ tịch HĐQT trình bày Quy chế làm việc. ĐHĐCĐ thông qua Quy chế làm việc với tỷ lệ biểu quyết đồng ý 100%.

V. Thông qua Chương trình Đại hội

Ông Nguyễn Thanh Tung, Chủ tịch HĐQT trình bày Chương trình Đại hội. ĐHĐCĐ thông qua Chương trình Đại hội với tỷ lệ biểu quyết đồng ý 100%.

Phần II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đại hội nghe trình bày các Báo cáo, Tờ trình sau:

1. Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026

Người trình bày: ông Đặng Hồng Toàn, Phó Chủ tịch HĐQT.

2. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2025

Người trình bày: bà Nguyễn Thị Bạch Dương, Trưởng Ban kiểm soát.

3. Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán

Người trình bày: bà Trần Thị Cẩm Loan, Kế toán trưởng.

4. Trình bày các Tờ trình

- Bà Trần Thị Cẩm Loan, Kế toán trưởng trình bày Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán.

- Ông Đặng Văn Lành, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc trình bày các Tờ trình gồm:

+ Tờ trình Kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2026.

+ Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026.

+ Tờ trình tiền thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2025 và Kế hoạch tiền thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2026.

- Bà Nguyễn Thị Bạch Dương, Trưởng Ban kiểm soát trình bày Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

Phần III. Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG

- Ý kiến phát biểu của đại diện Chủ sở hữu vốn Công ty TNHH MTV Petrolimex Sài Gòn: Chúc mừng thành quả KTC đạt được năm 2025 trong bối cảnh tình hình kinh tế-xã hội còn rất khó khăn, đặc biệt chỉ tiêu lợi nhuận đạt 131% kế hoạch, tăng trưởng 31,5% so cùng kỳ, bảo đảm việc làm và thu nhập cho Người lao động, đảm bảo quyền lợi của Cổ đông, đây là nỗ lực rất lớn của HĐQT và Ban điều hành KTC; tuy nhiên đề nghị HĐQT, Ban điều hành quan tâm cải thiện tỷ lệ chia cổ tức, rút ngắn thời gian chi trả cổ tức. Thời gian tới, đề nghị HĐQT, Ban điều hành tập trung xử lý những tồn tại kéo dài của Công ty con (Công ty Cổ phần Thương mại-Dịch vụ Kiên Giang) để Công ty con có điều kiện phát triển tốt hơn, giảm áp lực tài chính cho Công ty mẹ. Quan tâm công tác đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ sản xuất, kinh doanh, số hóa công tác quản lý, lưu ý hệ thống công nghệ khi triển khai kinh doanh xăng sinh học E10 do đặc tính kỹ thuật của loại nhiên liệu này. Quan tâm phối hợp với các Sở, ngành có liên quan để giải quyết nhanh các dự án bất động sản (gồm Dự án Khu đô thị 67,5ha- Phú Quốc và Dự án Khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên) theo chủ trương của lãnh đạo địa phương và HĐQT để thu hồi vốn; xử lý dứt điểm tình hình công nợ khó đòi, thực hiện thoái vốn tại các công ty liên doanh, liên kết kém hiệu quả.

- Tổng Giám đốc KTC phát biểu tiếp thu, giải trình các ý kiến của Chủ sở hữu vốn Công ty TNHH MTV Petrolimex Sài Gòn.

Phần IV. CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

Nội dung 1: Thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026

Phản biểu quyết:

- Tán thành 35.964.733 cổ phần, chiếm 99,998% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến 700 cổ phần, chiếm 0,002% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 2: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2025

Phản biểu quyết:

- Tán thành 35.964.733 cổ phần, chiếm 99,998% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến 700 cổ phần, chiếm 0,002% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 3: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán

Phản biểu quyết:

- Tán thành 35.964.733 cổ phần, chiếm 99,998% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến 700 cổ phần, chiếm 0,002% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 4: Thông qua Kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2026

Stt	Nội dung	ĐVT	Chỉ tiêu 2026
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	5.939.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	25.000
3	Sản lượng tiêu thụ:		
3.1	Xăng dầu các loại	M ³	185.700
3.2	Gạo các loại	Tấn	165.300
3.3	Đồ hộp các loại	Container	350
4	Kế hoạch chia cổ tức	%	Lớn hơn hoặc bằng 4% vốn điều lệ

Phản biểu quyết:

- Tán thành 35.964.733 cổ phần, chiếm 99,998% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến 700 cổ phần, chiếm 0,002% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 5: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

1.1 Lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2025:	25.017.256.992 đồng.
1.2 Tổng lợi nhuận được phép phân phối:	25.017.256.992 đồng.
1.3 Trích Quỹ đầu tư phát triển (10% LNST):	2.501.725.699 đồng.
1.4 Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	7.925.998.093 đồng.

(tương đương 1,15 tháng lương thực hiện năm 2025)

1.5 Cổ tức chia cho Cổ đông 4%/vốn điều lệ:	14.589.533.200 đồng.
1.6 Lợi nhuận còn giữ lại:	0 đồng.

1.7 ĐHĐCĐ ủy quyền cho Tổng Giám đốc cân đối nguồn lực tài chính để chi cổ tức năm 2025 cho Cổ đông theo quy định của pháp luật.

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026:

- Trích Quỹ đầu tư phát triển: 10% lợi nhuận sau thuế.
- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi: Theo quy định và tùy theo phần lợi nhuận còn lại.
- Cổ tức chi trả cho Cổ đông: Lớn hơn hoặc bằng 4% vốn điều lệ.

Phân biểu quyết:

- Tán thành 35.964.733 cổ phần, chiếm 99,998% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến 700 cổ phần, chiếm 0,002% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 6: Phê duyệt tiền thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2025 và thông qua Kế hoạch tiền thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2026, cụ thể:

1. Phê duyệt tiền thù lao năm 2025:

- Phó Chủ tịch HĐQT: 7.000.000 đồng/tháng x 12 tháng x 01 người = 84.000.000 đồng.
- Thành viên HĐQT: 5.000.000 đồng/tháng x 12 tháng x 06 người = 360.000.000 đồng.
- Thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng x 12 tháng x 04 người = 144.000.000 đồng.
- Thư ký HĐQT: 3.000.000 đồng/tháng x 12 tháng x 01 người = 36.000.000 đồng.

Phê duyệt tổng số tiền thù lao đã chi năm 2025: 624.000.000 đồng.

2. Thông qua Kế hoạch tiền thù lao năm 2026:

- Phó Chủ tịch HĐQT: 7.000.000 đồng/tháng x 12 tháng x 01 người = 84.000.000 đồng.

- Thành viên HĐQT: 5.000.000 đồng/tháng x 12 tháng x 06 người = 360.000.000 đồng.

- Thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng x 12 tháng x 04 người = 144.000.000 đồng.

- Thư ký HĐQT: 3.000.000 đồng/tháng x 12 tháng x 01 người = 36.000.000 đồng.

Thông qua tổng số tiền thù lao kế hoạch năm 2026: 624.000.000 đồng.

Phân biểu quyết:

- Tán thành 35.964.733 cổ phần, chiếm 99,998% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Không tán thành 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Không có ý kiến 700 cổ phần, chiếm 0,002% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 7: Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

Trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát sau khi đã thống nhất với HĐQT về các tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán độc lập gồm: (i) Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết năm 2025; (ii) Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng tại Việt Nam; (iii) Có uy tín về chất lượng kiểm toán; (iv) Có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm; (v) Đáp ứng yêu cầu của Công ty về phạm vi, tiến độ kiểm toán; (vi) Có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán. ĐHĐCĐ thống nhất thông qua danh sách các Công ty kiểm toán để lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty gồm:

(1) Công ty TNHH KPMG;

(2) Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt;

(3) Công ty TNHH Kiểm toán NVA;

(4) Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn 1 trong các Công ty kiểm toán nêu trên để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty đảm bảo đúng quy định hiện hành.

Phân biểu quyết:

- Tán thành 35.964.733 cổ phần, chiếm 99,998% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Không tán thành 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Không có ý kiến 700 cổ phần, chiếm 0,002% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Phần V. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

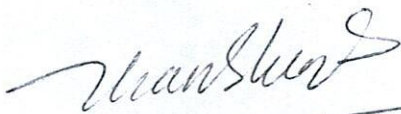
1. Ông Ngô Thanh Bình trình bày toàn văn Biên bản ĐHĐCĐ. Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua toàn văn Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 với 100% số phiếu tán thành.

2. Ông Đặng Văn Lành trình bày toàn văn Nghị quyết ĐHĐCĐ. Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua toàn văn Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 với 100% số phiếu tán thành.

Biên bản này được lập thành ba (03) bản và được lưu tại Công ty.

Đại hội kết thúc lúc 11 giờ 15 phút cùng ngày./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Ngô Thanh Bình

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA**



Nguyễn Thanh Tung
(Chủ tịch HĐQT)

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Ban điều hành;
- Website Công ty;
- UBCKNN; HNX;
- Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT, hồ sơ ĐHĐCĐ thường niên 2026.

**CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI KIÊN GIANG**

Địa chỉ: Số 190 đường Trần Phú, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang.

Điện thoại: 0297 3862 113 - Fax: 0297 3866 080

Website: www.ktcvn.com.vn

**CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
(Khai mạc lúc 08 giờ, ngày 09 tháng 6 năm 2026)**

Thời gian	Nội dung	Chủ trì/Thực hiện
07h30-08h00	- Đón tiếp Đại biểu và Cổ đông; - Kiểm tra tư cách Cổ đông, phát Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và tài liệu Đại hội.	Ban Tổ chức và Ban kiểm tra tư cách Cổ đông
08h00-08h15	- Báo cáo kiểm tra tư cách Cổ đông dự Đại hội.	Ban kiểm tra tư cách Cổ đông
	- Tuyên bố lý do; - Giới thiệu và thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban kiểm phiếu; - Giới thiệu Ban Thư ký Đại hội.	Ban Tổ chức
08h15-08h30	- Thông qua Quy chế làm việc Đại hội; - Thông qua Chương trình Đại hội.	Đoàn Chủ tịch
08h30-10h10	Nội dung trình Đại hội: - Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026.	Đoàn Chủ tịch
	- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2025.	Ban kiểm soát
	- Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán. - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán.	Kế toán trưởng
	- Tờ trình thông qua Kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2026. - Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026. - Tờ trình tiền thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2025 và Kế hoạch tiền thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2026.	Đoàn Chủ tịch
	- Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.	Ban kiểm soát
	Phát biểu của Chủ sở hữu vốn	Chủ sở hữu vốn



Thời gian	Nội dung	Chủ trì/Thực hiện
	Đại hội thảo luận các nội dung, biểu quyết thông qua nội dung đề trình của HĐQT - Hướng dẫn biểu quyết các vấn đề thông qua tại Đại hội; - Cổ đông bỏ Phiếu biểu quyết.	Đoàn Chủ tịch
10h10-10h30	- Đại hội giải lao - kiểm phiếu. - Ban kiểm phiếu làm việc.	Ban kiểm phiếu
10h30-10h40	Công bố kết quả kiểm Phiếu biểu quyết	Ban kiểm phiếu
10h40-11h00	- Thông qua Biên bản Đại hội; - Thông qua Nghị quyết Đại hội; - Tuyên bố bế mạc Đại hội.	Đoàn Chủ tịch/ Ban Thư ký



An Giang, ngày 09 tháng 6 năm 2026

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI KIÊN GIANG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật số 76/2025/QH15, ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

Điều 1. Mục đích

1. Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
2. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của Cổ đông và đúng quy định pháp luật.

Điều 2. Đối tượng, phạm vi áp dụng

1. **Đối tượng:** Tất cả các Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.

2. **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang.

Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt

- Công ty : Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang.
- HĐQT : Hội đồng quản trị.
- BKS : Ban kiểm soát.
- BTC : Ban tổ chức.
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông.
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền.

Điều 4. Điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ¹

1. Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số Cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.
2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai phải được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ hai được tiến hành khi có số Cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các Cổ đông dự họp.
4. Chỉ có ĐHĐCĐ mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp².

Điều 5. Đại biểu tham gia ĐHĐCĐ thường niên năm 2026

1. Các Cổ đông của Công ty theo danh sách chốt vào ngày 17/4/2026 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự, việc ủy quyền phải được lập thành văn bản theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải nêu rõ số lượng cổ phần được ủy quyền của mỗi người đại diện.
2. Đại biểu khi vào phòng Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với BTC; ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do BTC quy định; trong thời gian diễn ra ĐHĐCĐ, các Đại biểu phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự trong Đại hội.
3. Các Đại biểu phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép.

Điều 6. Khách mời tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026

1. Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là Cổ đông/không được nhận ủy quyền của Cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
2. Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

Điều 7. Đoàn Chủ tịch

¹ Điều 145 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020.

² Điều 142 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020.

1. Đoàn Chủ tịch gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tọa và 02 Thành viên. Chủ tịch HĐQT là Chủ tọa Đại hội. Đoàn Chủ tịch điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà HĐQT đã dự kiến và thông qua trước Đại hội.

2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

a) Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;

b) Hướng dẫn các Đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;

c) Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;

d) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;

đ) Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

3. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch:

Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 8. Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký Đại hội gồm 02 người do Ban Chỉ đạo tổ chức Đại hội giới thiệu và được biểu quyết của ĐHĐCĐ, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.

2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký Đại hội:

a) Giúp Đoàn Chủ tịch kiểm tra tư cách Cổ đông và đại diện Cổ đông dự họp (khi cần thiết);

b) Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các Cổ đông khi được yêu cầu;

c) Tiếp nhận, rà soát Phiếu đặt câu hỏi của các Cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định;

d) Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các Cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản Đại hội;

đ) Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

Điều 9. Ban kiểm tra tư cách Cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách Cổ đông dự Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng ban và 02 Thành viên do Ban Chỉ đạo tổ chức Đại hội chỉ định, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách Cổ đông:

a) Ban kiểm tra tư cách Cổ đông có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình Cổ đông, đại diện Cổ đông đến dự họp;

b) Trưởng Ban kiểm tra tư cách Cổ đông báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình Cổ đông dự họp và điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ để Đại hội được tiến hành.

Điều 10. Ban kiểm phiếu, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và 04 Thành viên do Ban Chỉ đạo tổ chức Đại hội đề cử và được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua trước Đại hội.

2. Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

3. Ban kiểm phiếu phải bảo đảm tính trung thực của việc kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Cổ đông nếu xảy ra sai phạm.

4. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết;
- Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết của Cổ đông và đại diện Cổ đông;
- Báo cáo kết quả biểu quyết (Biên bản kiểm phiếu) trước Đại hội.

Điều 11. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

a) Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình, nội dung ĐHĐCĐ;

b) Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho Thư ký Đại hội;

c) Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của Cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển cho Đoàn Chủ tịch;

d) Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới được phát biểu. Mỗi Đại biểu phát biểu không quá 05 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:

a) Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của Đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Đại biểu;

b) Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời bằng văn bản.

Điều 12. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

a) Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai;

b) Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho Đại biểu tại Đại hội (kèm theo bộ tài liệu ĐHĐCĐ). Mỗi Đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số Đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của Đại biểu đó;

c) Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 như sau:

- Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để

thông qua các vấn đề như: Quy chế làm việc của Đại hội; Chương trình Đại hội; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);

- Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.

2. Cách thức biểu quyết:

a) Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại khoản 2 Điều này;

b) Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tịch. Trường hợp Đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” của một vấn đề thì được xem như biểu quyết “Tán thành” vấn đề đó. Trường hợp Đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm tra tư cách Cổ đông/Ban kiểm phiếu đánh dấu mã số Đại biểu và số Phiếu biểu quyết tương ứng của từng Cổ đông “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” và không hợp lệ;

c) Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, đối với từng nội dung, Đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất các nội dung cần biểu quyết của Đại hội, Đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của Đại biểu.

3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết:

a) Phiếu biểu quyết hợp lệ:

- Là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, có đóng dấu Công ty ở góc trái phía bên trên, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của Đại biểu tham dự.

- Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (các Tờ trình) là hợp lệ khi Đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

b) Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- Là Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có đóng dấu của Công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho Phiếu biểu quyết.

- Nội dung biểu quyết (các Tờ trình) không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.

4. Thẻ lệ biểu quyết và điều kiện đề nghị quyết ĐHĐCĐ được thông qua:

a) Cứ một (01) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi Đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

b) Tại ngày chốt danh sách Cổ đông (ngày 17/4/2026) tổng số cổ phần của Công ty là: 36.473.833 cổ phần, tương đương với 36.473.833 quyền biểu quyết;

c) Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số Cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông dự họp tán thành. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết phải được số Cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả Cổ đông dự họp tán thành được quy định cụ thể trong Luật Doanh nghiệp³ hoặc Điều lệ Công ty.

5. Ghi nhận kết quả biểu quyết:

a) Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu Phiếu biểu quyết;

b) Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm Phiếu biểu quyết (Biên bản kiểm phiếu) tại ĐHĐCĐ.

Điều 13. Biên bản, Nghị quyết họp ĐHĐCĐ

Biên bản ĐHĐCĐ, Nghị quyết ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 14. Thi hành Quy chế

Cổ đông/đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm túc Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ. Cổ đông/đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể, Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang biểu quyết thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Tung

³ Điều 148 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020.

**BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG 2026**

**Phần I
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025**

1. Đặc điểm tình hình

Năm 2025, tình hình kinh tế-xã hội thế giới biến động phức tạp, khó lường do cạnh tranh chiến lược và rủi ro địa chính trị, xung đột tại một số khu vực, chính sách thuế đối ứng của Chính phủ Hoa Kỳ, rào cản kỹ thuật được thiết lập ngày càng nhiều cùng với chính sách bảo hộ mậu dịch, giá vàng tăng cao, tỷ giá ngoại tệ thiếu ổn định,... gây bất lợi cho hoạt động của cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam¹, trong đó có Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang (KTC). Tăng trưởng kinh tế toàn cầu tuy chậm lại nhưng vẫn ổn định ở mức 3,3%² là một điểm sáng.

Trong nước, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát ở mức 3,31%, Việt Nam đã tận dụng khá tốt những cơ hội do nền kinh tế thế giới mang lại và đạt mục tiêu tăng trưởng tốt; môi trường đầu tư, kinh doanh tiếp tục được cải thiện; Chính phủ có nhiều chủ trương, chính sách, giải pháp quyết liệt, linh hoạt để tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp, kích thích nền kinh tế như đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, trong đó dành ưu tiên cho hạ tầng, gia hạn thời gian giảm 2% thuế VAT,... Song tình hình hoạt động của các doanh nghiệp nhìn chung vẫn rất khó khăn.

Đối với KTC, việc Chính phủ Philippines tạm dừng nhập khẩu gạo từ ngày 01/9 đến nửa cuối tháng 12 năm 2025, tỷ giá ngoại tệ thiếu ổn định, Thẻ vàng đối với thủy sản Việt Nam chưa được gỡ bỏ đã ảnh hưởng sức cạnh tranh của hàng hóa xuất khẩu, gây khó khăn cho hoạt động xuất khẩu, giá nguyên-vật liệu tăng, từng lúc thiếu hụt cục bộ làm ảnh hưởng khả năng sản xuất, phát sinh chi phí, ảnh hưởng kế hoạch sản xuất, kinh doanh (SXKD) chung.

2. Nhân sự và các cuộc họp của Hội đồng quản trị

2.1 Nhân sự Hội đồng quản trị

¹ Nguồn: Cục Thống kê - Bộ Tài chính: Năm 2025, cả nước có 114,4 ngàn doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn, tăng 14,3% so cùng kỳ; 76,9 ngàn doanh nghiệp ngừng hoạt động chờ làm thủ tục giải thể, tăng 0,9% so cùng kỳ; 35,9 ngàn doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể, tăng 66,1% so cùng kỳ.

² Nguồn: Các báo cáo đánh giá của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO), Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) và Ngân hàng Thế giới (WB).

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang (KTC) gồm 08 thành viên do ông Nguyễn Thanh Tung làm Chủ tịch, ông Đặng Hồng Toan làm Phó Chủ tịch và 06 Thành viên.

Năm 2025, nhân sự HĐQT có thay đổi do điều kiện công tác, HĐQT đã triệu tập tổ chức 2 lần Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) bất thường để miễn nhiệm 02 Thành viên HĐQT và bầu bổ sung 02 Thành viên HĐQT. Qua đó, giữ ổn định nhân sự HĐQT, giúp cho công tác lãnh đạo, quản lý được thống nhất, kịp thời, có hiệu quả, nhất là việc cụ thể hóa Nghị quyết ĐHĐCĐ. Để thực thi tốt các nhiệm vụ, HĐQT đã triển khai các hoạt động theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT.

2.2 Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Năm 2025, trong bối cảnh kinh tế-xã hội thế giới và trong nước còn rất khó khăn do cạnh tranh chiến lược và rủi ro địa chính trị làm cho hoạt động SXKD của cộng đồng doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp xuất khẩu gặp rất nhiều khó khăn, phát sinh nhiều chi phí. Công tác quản trị của HĐQT cũng chịu nhiều áp lực. Trong năm, HĐQT đã tổ chức 04 cuộc họp trực tiếp (*đính kèm chi tiết tại Phụ lục số 01*); bên cạnh đó, HĐQT đã kịp thời cho chủ trương đối với những đề xuất, kiến nghị của Ban điều hành nhằm tháo gỡ khó khăn, duy trì ổn định hoạt động SXKD thông qua 23 lần tổ chức lấy ý kiến Thành viên HĐQT bằng văn bản để kịp thời giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền.

Các cuộc họp HĐQT hoặc tổ chức lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật, Điều lệ KTC và Quy chế hoạt động của HĐQT; giải quyết kịp thời các đề xuất, kiến nghị của Tổng Giám đốc trong quá trình điều hành SXKD.

Là doanh nghiệp SXKD đa ngành, có điều kiện và tính cạnh tranh cao, đòi hỏi phải kịp thời nắm bắt, khai thác tốt các cơ hội, HĐQT đã kịp thời cho chủ trương để Ban điều hành có những điều chỉnh hợp lý các giải pháp điều hành thực hiện kế hoạch SXKD, đề ra các giải pháp thích ứng từng thời điểm, tổ chức thực hiện có kết quả. Nhằm hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ và mục tiêu phát triển, đặc biệt là hoàn thành tốt các chỉ tiêu SXKD, HĐQT luôn đồng hành, sát cánh cùng Ban điều hành trong mọi hoạt động, kịp thời cho chủ trương tháo gỡ khó khăn, tạo cơ chế linh hoạt, phù hợp để Ban điều hành hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Năm 2025 là năm tài chính thứ tám KTC hoạt động theo loại hình Công ty cổ phần, là năm chịu nhiều tác động bất lợi do bất ổn định địa chính trị và cạnh tranh chiến lược; tuy nhiên, KTC đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu, kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua, quản trị tốt dòng tiền, chi phí, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn và lao động, không để xảy ra rủi ro trong kinh doanh, đảm bảo an toàn tài chính.

2.3 Ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị

Năm 2025, HĐQT đã ban hành 26 Nghị quyết, 32 Quyết định thuộc thẩm quyền, các nghị quyết, quyết định do HĐQT ban hành dựa trên sự thống nhất, đồng thuận tuyệt đối của các thành viên HĐQT trên cơ sở vì lợi ích của chung Doanh nghiệp, của Cổ đông và Nhà đầu tư, vì chiến lược phát triển của Công ty;
Cụ thể:

- Lĩnh vực tổ chức, nhân sự: 08 Nghị quyết, 14 Quyết định.
 - Lĩnh vực SXKD: 10 Nghị quyết, 13 Quyết định.
 - Lĩnh vực khác: 08 Nghị quyết, 05 Quyết định.
- (đính kèm chi tiết tại Phụ lục số 02).

3. Kết quả sản xuất, kinh doanh năm 2025

Trong điều kiện hết sức khó khăn nhưng hoạt động SXKD năm 2025 của KTC vẫn đạt kết quả rất đáng trân trọng, cụ thể:

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	% so kế hoạch	% so cùng kỳ (tăng/-giảm)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	5.345	5.379	100,7%	108,7%
1.1	Doanh thu xăng dầu	Tỷ đồng	2.985	2.994	100,3%	103,4%
1.2	Doanh thu gạo	Tỷ đồng	1.832	1.801	98,3%	126,7%
1.3	Doanh thu đồ hộp	Tỷ đồng	527	585	111,0%	92,4%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	23,6	30,9	131,0%	131,5%
2.1	Lợi nhuận xăng dầu	Tỷ đồng	9,96	18,5	185,8%	162,4%
2.2	Lợi nhuận gạo	Tỷ đồng	9,74	8,2	84,3%	106,6%
2.3	Lợi nhuận đồ hộp	Tỷ đồng	3,90	4,2	107,7%	95,3%
3	Sản lượng tiêu thụ					
3.1	Xăng dầu các loại	M ³	170.500	176.806	103,7%	111,1%
3.2	Gạo các loại	Tấn	164.300	151.173	92,0%	156,0%
3.3	Đồ hộp các loại	Container	443	408	92,0%	92,2%

Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán

Ba chỉ tiêu kinh tế chủ yếu (Tổng doanh thu; Lợi nhuận và Sản lượng) đều đạt khá cao và vượt so kế hoạch, tăng trưởng cao so cùng kỳ; trong đó, chỉ tiêu Lợi nhuận trước thuế đạt 131% kế hoạch, tăng trưởng 31,5% so cùng kỳ đã phản ánh sự nỗ lực, quyết tâm cao, nhạy bén của HĐQT, Ban điều hành trong công tác quản lý, điều hành SXKD.

Các lĩnh vực SXKD luôn bảo đảm yếu tố an toàn, ổn định, có sự hỗ trợ tốt trong chuỗi liên kết hệ thống, trong đó kết quả kinh doanh lĩnh vực xăng dầu là điểm sáng với chỉ tiêu lợi nhuận đạt 185,8% so kế hoạch, tăng trưởng 62,4% so cùng kỳ; thương hiệu KTCFOOD duy trì giải thưởng “Thương hiệu Quốc gia” lần thứ 3 liên tiếp; kể đến là kết quả kinh doanh thương mại, xuất khẩu gạo, đầu tư tài chính của Khối văn phòng, trong đó lợi nhuận kinh doanh thương mại, xuất khẩu gạo tuy chỉ đạt 84,3% kế hoạch, song tăng trưởng 6,6% so cùng kỳ; lĩnh vực kinh doanh bất động đang tập trung thực hiện chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh về thu hồi Dự án Khu đô thị mới 67,5ha - Phú Quốc, hoàn trả vốn đầu tư cho Công ty.

Kết quả kinh doanh từng lĩnh vực đã góp phần cùng Công ty thực hiện vượt chỉ tiêu lợi nhuận được giao, hoàn thành tốt nghĩa vụ với Nhà nước và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, bảo đảm lợi ích của Doanh nghiệp, Cổ đông và Nhà đầu tư.

4. Tài sản và nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2025

Stt	Danh mục	ĐVT	Đầu kỳ	Cuối kỳ
I	Tổng tài sản	Tỷ đồng	1.282	1.389,7
1	Tài sản ngắn hạn	Tỷ đồng	873	1.001,4
2	Tài sản dài hạn	Tỷ đồng	409	388,3
II	Tổng nguồn vốn	Tỷ đồng	1.282	1.389,7
1	Nợ phải trả	Tỷ đồng	879	978,7
1.1	Nợ ngắn hạn	Tỷ đồng	879	978,7
1.2	Nợ dài hạn	Tỷ đồng	0	0
2	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	403	411
2.1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	364,7	364,7
2.2	Quỹ đầu tư phát triển	Tỷ đồng	19,0	21,3
2.3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Tỷ đồng	19,7	25,0

Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán

5. Trích lập và phân phối lợi nhuận

5.1 Thực hiện trích lập và phân phối lợi nhuận năm 2024: Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, KTC đã thực hiện trả cổ tức cho cổ đông bằng tiền với tỷ lệ 4% trên vốn điều lệ; trích Quỹ đầu tư phát triển 10% lợi nhuận sau thuế; trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi 12% lợi nhuận sau thuế; chi thưởng toàn thể người quản lý, người lao động KTC. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối hơn 300 triệu đồng được phân bổ hết vào Quỹ đầu tư phát triển.

5.2 Dự kiến trích lập và phân phối lợi nhuận năm 2025: Theo Tờ trình số/TTr-KTC-HĐQT, ngày/...../2026 HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ hôm nay.

5. Chi thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Hội đồng quản trị

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, HĐQT đã triển khai chi trả thù lao cho Phó Chủ tịch HĐQT, các Thành viên HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT với tổng số tiền là 624.000.000 đồng, cụ thể:

- Phó Chủ tịch HĐQT: 7.000.000 đồng/người/tháng x 12 tháng x 01 người = 84.000.000 đồng.

- Thành viên HĐQT: 5.000.000 đồng/người/tháng x 12 tháng x 06 người = 360.000.000 đồng.

- Thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng x 12 tháng x 04 người = 144.000.000 đồng.

- Thư ký HĐQT: 3.000.000 đồng/người/tháng x 12 tháng x 01 người = 36.000.000 đồng.

6. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và người điều hành khác

Căn cứ quy định pháp luật và Điều lệ KTC, HĐQT đã thực hiện tốt chức năng giám sát đối với Tổng Giám đốc và Người điều hành khác; kịp thời cho chủ trương để Ban điều hành tổ chức thực hiện.

Thường xuyên giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT; giám sát hoạt động của Ban điều hành, kịp thời hỗ trợ Ban điều hành trước những khó khăn, vướng mắc trong điều kiện các hoạt động SXKD, nhất là hoạt động xuất khẩu chịu tác động bất lợi từ tình hình khu vực³ và thế giới; đồng hành cùng Ban điều hành để kịp thời đưa ra các quyết sách linh hoạt, phù hợp bảo đảm mục tiêu phát triển an toàn-hiệu quả-bền vững, chỉ đạo kiểm soát tốt rủi ro trong SXKD; phát huy vai trò, trách nhiệm cá nhân của mỗi Thành viên HĐQT, từ đó các vấn đề lớn, các nghiệp vụ kinh tế phát sinh phức tạp thuộc chức trách, thẩm quyền của HĐQT do Tổng Giám đốc đề xuất đều được giải quyết nhanh chóng, có hiệu quả.

Ban điều hành đã tổ chức triển khai và điều hành các hoạt động SXKD đúng nghị quyết ĐHĐCĐ và chủ trương của HĐQT, thường xuyên báo cáo, xin ý kiến HĐQT về tình hình SXKD, tình hình tài chính và các hoạt động khác của Công ty đúng quy định tại Điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ để HĐQT cho chủ trương chỉ đạo kịp thời, đúng thẩm quyền.

Đối với Dự án Khu đô thị mới 67,5ha - Phú Quốc và Dự án Khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên: Ban điều hành đã tập trung chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chủ trương của HĐQT, Ủy ban nhân dân tỉnh và các Sở, ngành có liên quan, kịp thời báo cáo, cung cấp đầy đủ thông tin, hồ sơ theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; tuy nhiên, do còn gặp một số vướng mắc về thủ tục không thuộc thẩm quyền của KTC nên tiếp tục phải chờ ý kiến của các Sở, ngành.

Đối với lĩnh vực đầu tư tài chính, HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động của Người được cử đại diện phần vốn KTC tại công ty con, các công ty liên danh, liên kết; kịp thời cho chủ trương để Người đại diện vốn thực hiện tốt trách nhiệm, quyền hạn theo quy định. Thực hiện Quyết định số 1006/QĐ-UBND, ngày 23/4/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh⁴, Ban Chỉ đạo cổ phần hóa KTC đã ban hành Quyết định số 63/QĐ-KTC, ngày 29/5/2020 điều chỉnh vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV Thương mại-Dịch vụ Kiên Giang (nay là KTS) từ 50 tỷ đồng xuống 47,020 tỷ đồng theo đúng Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời giao Nhóm người đại diện phần vốn KTC tại KTS phối hợp Ban lãnh đạo KTS tổ chức thực hiện theo quy định.

Năm 2025 là năm hết sức khó khăn; tuy nhiên, với bản lĩnh, trí tuệ và năng lực quản lý, quản trị, chuyên môn tốt cùng với sự đoàn kết, nỗ lực và quyết tâm cao, Ban điều hành đã tăng cường kỷ cương, tuân thủ nghiêm túc các chủ trương của HĐQT, chỉ đạo quyết liệt có trọng tâm, linh hoạt để ứng phó với tình hình,

³ Chính phủ Philippines (thị trường xuất khẩu gạo lớn nhất của Việt Nam, chiếm khoảng 40% đến 42,6% tổng kim ngạch xuất khẩu) tạm dừng nhập khẩu gạo từ ngày 01/9/2025 đến nửa cuối tháng 12/2025.

⁴ Quyết định số 1006/QĐ-UBND, ngày 23/4/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang (nay là Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang) về việc phê duyệt quyết toán tài chính, chi phí cổ phần hóa, kinh phí hỗ trợ cho Người lao động dôi dư, số thu từ bán phần vốn Nhà nước và giá trị thực tế phần vốn Nhà nước của Công ty TNHH MTV Du lịch-Thương mại Kiên Giang (nay là KTC) tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần.

điều hành thực hiện tốt nhiệm vụ SXKD do ĐHĐCĐ, HĐQT giao, mang lại hiệu quả và lợi ích thiết thực cho Công ty, đảm bảo lợi ích của cổ đông và nhà đầu tư, đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động. HĐQT đánh giá cao sự nỗ lực của Ban điều hành, sự đoàn kết, quyết tâm và tính chủ động, sáng tạo của người lao động trong quá trình tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch. HĐQT ghi nhận và cảm ơn sự ủng hộ của Quý cổ đông, sự tin tưởng và gắn bó của Quý khách hàng đối với KTC.

Phần II **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026**

1. Dự báo tình hình

Năm 2026, dự báo tình hình kinh tế thế giới giảm tốc do căng thẳng địa chính trị và thương mại, có thể có những điều chỉnh lớn trong quan hệ kinh tế, thương mại, đầu tư giữa các cường quốc tác động lên giá cước vận tải, logistics, xăng dầu, lương thực và thị trường hàng hóa, tài chính toàn cầu⁵, Chính phủ Hoa Kỳ nâng thuế nhập khẩu bổ sung lên 15% sẽ là khó khăn lớn cho các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp xuất khẩu. Tuy nhiên, dự báo nhu cầu gạo thế giới tiếp tục tăng, thương mại gạo toàn cầu ước đạt khoảng 60,6 triệu tấn là cơ hội cho Việt Nam.

Chính phủ Việt Nam đặt mục tiêu tăng trưởng cao (các kịch bản lên đến 10%)⁶, trong đó động lực chính là ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, giữ vững vai trò xuất khẩu hàng đầu⁷. Dự báo này vừa là cơ hội, vừa là thách thức đối với cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam.

Đối với KTC, nếu tiếp tục khai thác tốt cơ hội và lợi thế riêng, triển khai tốt các chiến lược, giải pháp kinh doanh phù hợp từng thời điểm thì các lĩnh vực SXKD vẫn ổn định và còn dư địa phát triển.

2. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị

- Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, trình Đại hội những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ.

- Trên cơ sở các chỉ tiêu, kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua, HĐQT sẽ định hướng, cho chủ trương để Ban điều hành xây dựng các kế hoạch, giải pháp cụ thể nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch SXKD, hạn chế tác động bất lợi từ tình hình bất ổn định địa chính trị thế giới, chú trọng công tác kiểm soát rủi ro trong kinh doanh, đảm bảo an toàn tài chính, tối ưu hóa lợi nhuận.

- Tổ chức các phiên họp thường kỳ và bất thường để thảo luận, thông qua các báo cáo kết quả hoạt động của Công ty. Tiếp tục thực hiện tốt chức năng giám sát việc thực hiện các quy định của Công ty và các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT, trên cơ sở đó chỉ đạo kịp thời, có hiệu quả việc triển khai thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT.

⁵ Nguồn: VietnamPlus.

⁶ Nguồn: VietnamPlus.

⁷ Đối với xuất khẩu gạo: Việt Nam tập trung vào phân khúc gạo chất lượng cao, gạo thơm và gạo phát thải thấp.

- Xem xét, rà soát, bổ sung, điều chỉnh các quy chế, quy trình, quy định về quản trị Công ty đã ban hành cho phù hợp các Luật và văn bản quy phạm pháp luật mới, phù hợp đặc điểm tình hình SXKD; ban hành các quy chế, quy định đảm bảo cho công tác quản trị doanh nghiệp được chặt chẽ, khoa học, tuân thủ đúng quy định.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác quản trị doanh nghiệp theo hướng hiện đại, tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong công tác quản trị, chú trọng quản trị rủi ro pháp lý, rủi ro trong kinh doanh; quản trị tốt chi phí SXKD, chi phí tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và các nguồn lực của Công ty; ổn định và phát triển mạnh mẽ các nguồn lực, trong đó lấy nguồn lực con người làm trọng tâm, tinh gọn bộ máy, nâng cao tay nghề, năng suất, chất lượng lao động, nâng cao hiệu quả SXKD. Đảm bảo ổn định việc làm, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy quản lý phù hợp với điều kiện, tình hình SXKD; xây dựng chiến lược đào tạo nguồn nhân lực theo hướng chuyên nghiệp, chuyên môn hóa, có chất lượng cao để nâng cao năng suất, chất lượng lao động.

- Chỉ đạo tăng cường công tác nghiên cứu, khảo sát thị trường để có chiến lược phát triển thị trường phù hợp, xác định thị trường trọng tâm, tiềm năng để tập trung chỉ đạo đảm bảo các hoạt động SXKD của Công ty đạt hiệu quả.

- Tập trung chỉ đạo tiếp tục thực hiện chủ trương tái cấu trúc tài sản, tài chính của Công ty.

3. Kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2026

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	KH 2026 so với TH 2025
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	5.379	5.939	110,4%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	30,9	25	80,9%
3	Sản lượng tiêu thụ phần đầu:				
3.1	Xăng dầu các loại	M ³	176.806	185.700	105,0%
3.2	Gạo các loại	Tấn	151.173	165.300	109,3%
3.3	Đồ hộp các loại	Container	408	350	85,9%
4	Tỷ lệ chia cổ tức	%	4%	Lớn hơn hoặc bằng 4% vốn điều lệ	100%

4. Giải pháp thực hiện

- *Lĩnh vực kinh doanh xăng dầu:* Kinh doanh xăng dầu ngày càng khó khăn do nhiều yếu tố như: Giá thế giới biến động, biên lợi nhuận thấp, quản lý nhà nước chặt chẽ hơn và xu hướng chuyển đổi năng lượng. Do vậy, cần tập trung thực hiện tốt các giải pháp: Tìm kiếm, đa dạng nguồn cung và quản lý tồn kho tốt; Gia tăng doanh thu phụ trợ trong hệ thống (tăng sản lượng nhớt và các sản phẩm liên quan) góp phần tăng lợi nhuận chung; Nghiên cứu hệ thống bán hàng tự động để giảm chi phí, tối ưu chi phí vận hành; Chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai kinh

doanh xăng sinh học E10 từ ngày 01/6/2026⁸; Tuân thủ quy định pháp lý chặt chẽ; Đề ra giải pháp mua-bán hàng phù hợp chu kỳ điều hành giá theo Nghị định 80/2023/NĐ-CP, Nghị quyết 36/NQ-CP, ngày 06/3/2026, Nghị quyết 55/NQ-CP, ngày 19/3/2026 của Chính phủ; Bảo đảm an toàn tuyệt đối về người và tài sản trong quá trình kinh doanh; Áp dụng có hiệu quả bộ tiêu chuẩn ISO-5S; Đẩy nhanh tiến độ thực hiện đầu tư, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, dấu hiệu nhận diện thương mại, tạo ấn tượng tốt để thu hút khách hàng.

- *Lĩnh vực kinh doanh thương mại, xuất khẩu gạo*: Kinh doanh thương mại, xuất khẩu gạo đang thay đổi khá mạnh do cạnh tranh quốc tế, yêu cầu chất lượng cao và biến động giá,... Do vậy, cần tập trung thực hiện các giải pháp: Xây dựng thương hiệu gạo KTC, ưu tiên gạo chất lượng cao, không chạy theo số lượng; Giữ vững thị trường truyền thống, nghiên cứu mở rộng thị trường xuất khẩu, đề ra các chiến lược, giải pháp kinh doanh linh hoạt, phù hợp chính sách nhập khẩu của thị trường Philippines, đẩy mạnh chào bán hàng vào thị trường Trung Quốc; Theo dõi chặt chẽ tình hình thế giới để nhận định, đánh giá mức độ ảnh hưởng dịch vụ logistics; Bảo đảm tạm trữ đủ nguồn hàng có chất lượng, chủ động, nhạy bén trong triển khai kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; Khai thác hiệu quả thị trường nội địa song song với hoạt động xuất khẩu; Nâng cao hiệu quả hoạt động xay xát, gia công, chế biến, tạm trữ của các Xí nghiệp Chế biến gạo để chủ động nguồn hàng, hạn chế và kiểm soát tốt rủi ro trong hoạt động cung ứng.

- *Lĩnh vực kinh doanh thương mại, xuất khẩu đồ hộp*: Kinh doanh thương mại, xuất khẩu đồ hộp có tiềm năng khá tốt do nhu cầu thực phẩm tiện lợi trên thế giới đang tăng. Tuy nhiên, cần phải thích ứng với yêu cầu mới về an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc và thị trường. Do vậy, cần ưu tiên thực hiện các giải pháp: Giữ vững uy tín thương hiệu; Xác định sản phẩm chủ lực có nhu cầu ổn định, giá trị kinh tế cao để gia tăng biên lợi nhuận; Nâng cấp cơ sở vật chất, đổi mới công nghệ đáp ứng yêu cầu an toàn thực phẩm và các chứng nhận tiêu chuẩn từng thị trường, tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng, kiểm soát định mức nguyên liệu, vật tư; Đảm bảo đủ nguồn nguyên liệu hợp chuẩn để duy trì ổn định sản xuất, gia tăng sản lượng; Nghiên cứu mở rộng thị trường xuất khẩu; Đa dạng hóa sản phẩm, phục vụ đa dạng phân khúc khách hàng, gia tăng năng lực cạnh tranh, tăng sản lượng tiêu thụ nội địa.

- *Lĩnh vực quản trị tài chính và đầu tư tài chính*: Trong bối cảnh lãi suất và tỷ giá ngoại tệ đều biến động, chi phí vốn tăng, thị trường khó dự báo,... cần tập trung thực hiện tốt các giải pháp: Nâng cao năng lực quản trị tài chính, dự báo tình hình, nhất là tình hình biến động tỷ giá ngoại tệ, quản trị tốt dòng tiền; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, kiểm tra, kiểm soát, điều hành hoạt động tài chính; Quản trị tốt chi phí để tối ưu hiệu quả; Cơ cấu lại, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn, quay vòng vốn nhanh, giảm áp lực chi phí, tăng tính thanh khoản; Chủ động nguồn vốn bảo đảm nhu cầu SXKD trong mọi tình huống; Thoái vốn đầu tư tại các công ty liên danh, liên kết hiệu quả không cao để

⁸ Theo quy định tại Thông tư số 50/2025/TT-BCT, ngày 07/11/2025 của Bộ Công thương quy định lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống tại Việt Nam.

thu hồi, bổ sung vốn kinh doanh.

- *Lĩnh vực bất động sản*: Tích cực, chủ động làm việc với các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền để giải quyết nhanh các thủ tục liên quan đến chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với Dự án Khu đô thị mới 67,5ha - Phú Quốc và Dự án Khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên để thu hồi vốn.

- *Về quản lý, sử dụng lao động*: Lãnh đạo sắp xếp, tinh gọn bộ máy, tổ chức lao động hợp lý, phù hợp năng lực chuyên môn, sở trường công tác của mỗi người; khuyến khích thực hiện công tác đào tạo và tự đào tạo để nâng cao trình độ, năng suất, chất lượng lao động, xây dựng đội ngũ lao động có tác phong, phương pháp làm việc văn minh, khoa học, chuyên nghiệp, hiệu quả, có kiến thức chuyên môn vừa bao quát, vừa chuyên sâu. Chỉ đạo rà soát, định biên lao động toàn Công ty để bố trí, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm nhân sự quản lý và nhân viên nghiệp vụ theo yêu cầu thực tế. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách theo quy định đối với người lao động, nhất là chính sách tiền lương và phúc lợi khác, đảm bảo công bằng trong phân phối tiền lương, thu nhập, bảo đảm môi trường làm việc văn minh, an toàn, thân thiện giúp người lao động ổn định tư tưởng, yên tâm công tác, gắn bó lâu dài và cống hiến vì sự phát triển của Công ty.

- *Công tác trọng tâm khác*: Chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra các Đơn vị thực hiện quy trình, quy định thu mua hàng hóa, nhập-xuất hàng hóa, bảo quản hàng hóa, lưu chuyển chứng từ,... phối hợp tổ chức tập huấn nghiệp vụ bán hàng, sales-marketing, công tác quản lý tiền, hàng,...

Năm 2026, bên cạnh những thuận lợi cơ bản, dự báo còn rất nhiều khó khăn, thách thức do bất ổn địa chính trị, tình hình chiến sự ngày càng leo thang nguy hiểm tại khu vực Trung Đông, xung đột vũ trang Nga-Ukraine chưa có dấu hiệu kết thúc,... song bằng tất cả tinh thần và trách nhiệm trước quý vị Cổ đông-những người chủ thực sự của Công ty. HĐQT, Ban điều hành và toàn thể Người lao động KTC sẽ đoàn kết, nỗ lực, quyết tâm thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch SXKD mà ĐHĐCĐ thông qua.

Thay mặt HĐQT Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang, Tôi xin chân thành cảm ơn quý vị Cổ đông đã tin tưởng, ủng hộ và gắn bó với Công ty thời gian vừa qua và mong rằng tiếp tục nhận được sự quan tâm, ủng hộ và đồng hành của quý vị Cổ đông trong thời gian tới.

Kính chúc Quý vị đại biểu, Quý cổ đông dồi dào sức khỏe; chúc ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
THƯƠNG MẠI
KIÊN GIANG
Nguyễn Thanh Trung

PHỤ LỤC SỐ 01
các cuộc họp của HĐQT
(kèm theo Báo cáo số 30/BC-KTC-HĐQT, ngày 09/4/2026)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ
1	Ông Nguyễn Thanh Tung	Chủ tịch	04	100%
2	Ông Đặng Hồng Toàn (Tham gia từ ngày 18/4/2025 thay cho ông Võ Văn Tân)	Phó Chủ tịch	04	100%
3	Ông Đặng Văn Lành (Tham gia từ ngày 18/4/2025 thay cho ông Phạm Văn Hoàng)	Thành viên kiêm Tổng Giám đốc	04	100%
4	Ông Nguyễn Duy An	Thành viên	04	100%
5	Bà Võ Thị Hương Giang	Thành viên	04	100%
6	Ông Trịnh Quốc Việt	Thành viên	04	100%
7	Ông Võ Thái Sơn (Tham gia đến ngày 25/12/2025)	Thành viên	03	75%
8	Ông Phạm Ngọc Tấn (Tham gia từ ngày 25/12/2025 thay cho ông Võ Thái Sơn)	Thành viên	01	25%
9	Ông Phùng Phương Quang	Thành viên	04	100%

PHỤ LỤC SỐ 02
các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT đã ban hành
(kèm theo Báo cáo số 30./BC-KTC-HĐQT, ngày 09./4/2026)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	08/NQ-KTC-HĐQT	02/01/2025	NQ phê duyệt điều chỉnh Người đại diện KTC thương thảo, đàm phán, thông qua, ký kết Hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Kiên Giang.
02	09/NQ-KTC-HĐQT	02/01/2025	NQ phê duyệt điều chỉnh Người đại diện KTC thương thảo, đàm phán, thông qua, ký kết Hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam - Chi nhánh Cần Thơ.
03	10/NQ-KTC-HĐQT	02/01/2025	NQ phê duyệt điều chỉnh Người đại diện KTC thương thảo, đàm phán, thông qua, ký kết Hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Kiên Giang.
04	11/NQ-KTC-HĐQT	02/01/2025	NQ phê duyệt điều chỉnh Người đại diện KTC thương thảo, đàm phán, thông qua, ký kết Hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Cần Thơ.
05	12/NQ-KTC-HĐQT	02/01/2025	NQ phê duyệt điều chỉnh Người đại diện KTC thương thảo, đàm phán, thông qua, ký kết Hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP Tiên phong - Chi nhánh An Giang.
06	13/NQ-KTC-HĐQT	02/01/2025	NQ phê duyệt điều chỉnh Người đại diện KTC thương thảo, đàm phán, thông qua, ký kết Hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng - Chi nhánh Kiên Giang.
07	14/NQ-KTC-HĐQT	02/01/2025	NQ phê duyệt điều chỉnh Người đại diện KTC thương thảo, đàm phán, thông qua, ký kết Hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP Đông Nam Á - Chi nhánh Kiên Giang.
08	15/QĐ-KTC-HĐQT	17/02/2025	QĐ về việc thôi cử Người đại diện phần vốn KTC tại Công ty Cổ phần Sài Gòn - Phú Quốc (ông Nguyễn Thanh Tung).
09	16/QĐ-KTC-HĐQT	17/02/2025	QĐ về việc cử Người đại diện phần vốn KTC tại Công ty Cổ phần Sài Gòn - Phú Quốc (ông Nguyễn Thành Công).

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
10	17/QĐ-KTC-HĐQT	17/02/2025	QĐ về việc thôi cử Người đại diện của KTC tham gia Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Sài Gòn - Phú Quốc (ông Đặng Văn Lành).
11	18/QĐ-KTC-HĐQT	17/02/2025	QĐ về việc cử Người đại diện của KTC tham gia Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Sài Gòn - Phú Quốc (bà Huỳnh Kim Oanh).
12	19/QĐ-KTC-HĐQT	17/02/2025	QĐ về việc thôi cử Người đại diện phần vốn KTC tại Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Kiên Giang (ông Phạm Văn Hoàng).
13	20/QĐ-KTC-HĐQT	17/02/2025	QĐ về việc cử Người đại diện phần vốn KTC tại Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Kiên Giang (bà Võ Thị Hương Giang).
14	21/QĐ-KTC-HĐQT	17/02/2025	QĐ về việc thôi cử Người đại diện của KTC tham gia Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Kiên Giang (ông Trần Thanh Sang).
15	22/QĐ-KTC-HĐQT	17/02/2025	QĐ về việc cử Người đại diện của KTC tham gia Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Kiên Giang (bà Phạm Thị Ngọc Hạnh).
16	28/NQ-KTC-HĐQT	06/3/2025	NQ về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025.
17	29/QĐ-KTC-HĐQT	13/3/2025	QĐ về việc kiện toàn Hội đồng xét duyệt sáng kiến cấp cơ sở KTC.
18	30/QĐ-KTC-HĐQT	13/3/2025	QĐ về việc kiện toàn Hội đồng thi đua, khen thưởng KTC.
19	31/QĐ-KTC-HĐQT	13/3/2025	QĐ về việc kiện toàn Hội đồng thẩm định năng lực nhà cung ứng gạo theo Quy chế Kinh doanh cung ứng gạo KTC.
20	32/QĐ-KTC-HĐQT	13/3/2025	QĐ về việc kiện toàn Tổ phụ trách quan hệ Cổ đông KTC.
21	33/QĐ-KTC-HĐQT	13/3/2025	QĐ về việc kiện toàn Ban Quản lý điều hành Dự án 67,5ha - Phú Quốc tại phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang (nay là Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang).

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
22	35/QĐ-KTC- HĐQT	08/4/2025	QĐ về việc thành lập Ban Chỉ đạo tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
23	36/QĐ-KTC- HĐQT	08/4/2025	QĐ về việc thành lập Tiểu ban Tham mưu, giúp việc và phục vụ Đại hội đồng cổ đông bất thường và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 KTC.
24	38/NQ-KTC- HĐQT	28/3/2025	NQ phê duyệt hạn mức vay tín dụng tại Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Cần Thơ (200 tỷ đồng).
25	41/NQ-KTC- ĐHĐCĐ	18/4/2025	NQ Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025.
26	43/NQ-KTC- HĐQT	18/4/2025	NQ về việc thông qua kết quả bầu Phó Chủ tịch HĐQT KTC đối với ông Đặng Hồng Toàn.
27	49/NQ-KTC- HĐQT	21/4/2025	NQ phê duyệt hạn mức vay tín dụng tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Kiên Giang (500 tỷ đồng).
28	51/NQ-KTC- HĐQT	22/4/2025	NQ tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
29	52/NQ-KTC- HĐQT	23/4/2025	NQ phê duyệt tổng dư nợ hạn mức tín dụng tại các Ngân hàng cho năm kế hoạch 2025 (1.190 tỷ đồng).
30	53/QĐ-KTC- HĐQT	28/4/2025	QĐ về việc thành lập Hội đồng tiền lương KTC.
31	55/QĐ-KTC- HĐQT	16/5/2025	QĐ về việc cử Thành viên HĐQT KTC đi công tác Thái Lan (ông Nguyễn Duy An).
32	56/QĐ-KTC- HĐQT	16/5/2025	QĐ về việc cử Thành viên HĐQT KTC đi công tác tại Trung Quốc (ông Đặng Văn Lành).
33	61/NQ-KTC- HĐQT	29/5/2025	NQ phê duyệt hạn mức vay tín dụng tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Kiên Giang (150 tỷ đồng).
34	63/NQ-KTC- ĐHĐCĐ	26/6/2025	NQ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
35	65/QĐ-KTC- HĐQT	04/7/2025	QĐ về việc cử Phó Tổng Giám đốc KTC đi công tác tại Trung Quốc (ông Nguyễn Thành Công).
36	67/QĐ-KTC- HĐQT	15/7/2025	QĐ về việc cử Chủ tịch HĐQT KTC đi công tác tại Liên bang Nga và Cộng hòa Belarus (ông Nguyễn Thanh Tung).
37	69/NQ-KTC- HĐQT	01/7/2025	NQ phê duyệt hạn mức vay tín dụng tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng - Chi nhánh Kiên Giang (300 tỷ đồng).

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			đồng).
38	70/QĐ-KTC-HĐQT	18/7/2025	QĐ về việc cử Phó Tổng Giám đốc KTC đi công tác tại Trung Quốc (ông Nguyễn Thành Công) thay cho Quyết định số 65/QĐ-KTC-HĐQT, ngày 04/7/2025.
39	72/NQ-KTC-HĐQT	18/7/2025	NQ về việc ban hành Quy chế Thanh toán không dùng tiền mặt KTC.
40	73/QĐ-KTC-HĐQT	18/7/2025	QĐ về việc ban hành Quy chế Thanh toán không dùng tiền mặt KTC.
41	74/QĐ-KTC-HĐQT	23/7/2025	QĐ về việc cử Tổng Giám đốc KTC đi công tác tại Cộng hòa Liên bang Đức (ông Đặng Văn Lành).
42	75/QĐ-KTC-HĐQT	23/7/2025	QĐ về việc cử Phó Tổng Giám đốc KTC đi công tác tại Cộng hòa Liên bang Đức (ông Nguyễn Duy An).
43	77/QĐ-KTC	31/7/2025	QĐ về việc điều chỉnh một số điều, khoản của Quyết định số 63/QĐ-KTC, ngày 29/5/2020 của Ban Chỉ đạo Cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Du lịch - Thương mại Kiên Giang.
44	83/NQ-KTC-HĐQT	19/8/2025	NQ thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quy chế Quản lý tài chính KTC.
45	84/QĐ-KTC-HĐQT	19/8/2025	QĐ về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quy chế Quản lý tài chính KTC.
46	85/NQ-KTC-HĐQT	19/8/2025	NQ thông qua việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quy chế Trả lương KTC.
47	86/QĐ-KTC-HĐQT	19/8/2025	QĐ về việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quy chế Trả lương KTC.
48	90/NQ-KTC-HĐQT	10/9/2025	NQ về việc thay đổi mẫu dấu KTC theo địa giới hành chính tỉnh An Giang mới.
49	94/NQ-KTC-HĐQT	30/10/2025	NQ về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2025.
50	95/QĐ-KTC-HĐQT	03/11/2025	QĐ về việc cử Tổng Giám đốc KTC đi công tác tại Thái Lan (ông Đặng Văn Lành).
51	97/NQ-KTC-HĐQT	10/11/2025	NQ thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Kinh doanh cung ứng gạo KTC.
52	98/QĐ-KTC-HĐQT	10/11/2025	QĐ về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Kinh doanh cung ứng gạo KTC.
53	102/NQ-KTC-HĐQT	12/11/2025	NQ phê duyệt hạn mức vay tín dụng tại Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam - Chi nhánh Cần Thơ (350 tỷ đồng).
54	103/QĐ-KTC-HĐQT	17/11/2025	QĐ về việc cử Phó Tổng Giám đốc KTC đi công tác tại Thái Lan (ông Nguyễn Duy An).

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
55	104/QĐ-KTC- HĐQT	26/11/2025	QĐ về việc cử Trưởng Ban kiểm soát KTC đi công tác tại Nhật Bản (bà Nguyễn Thị Bạch Dương).
56	108/QĐ-KTC- HĐQT	17/12/2025	QĐ về việc kiện toàn Hội đồng thẩm định năng lực Nhà cung ứng gạo theo Quy chế Kinh doanh cung ứng gạo KTC.
57	110/NQ-KTC- ĐHĐCĐ	25/12/2025	NQ Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2025.
58	112/NQ-KTC- HĐQT	26/12/2025	NQ phê duyệt Kế hoạch định hướng đối với các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh chủ yếu năm 2026.



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp; Điều lệ Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang (Công ty KTC);

Căn cứ Nghị quyết số: 63/NQ-KTC-ĐHĐCĐ ngày 26 tháng 6 năm 2025 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang;

Căn cứ quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và các quy định hiện hành;

Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam;

Ban Kiểm soát Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về công tác hoạt động trong năm 2025 các nội dung như sau:

A. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025

I. Hoạt động của Ban kiểm soát

1. Về nhân sự:

Nhân sự Ban kiểm soát có 5 thành viên, gồm:

- | | |
|------------------------------|----------------------|
| (1) Bà Nguyễn Thị Bạch Dương | Trưởng Ban kiểm soát |
| (2) Ông Trần Công Tâm | Kiểm soát viên |
| (3) Ông Nguyễn Văn Thông | Kiểm soát viên |
| (4) Ông Trần Hữu Nghị | Kiểm soát viên |
| (5) Ông Võ Chí Công | Kiểm soát viên |

2. Về hoạt động của Ban kiểm soát

Năm 2025, Ban kiểm soát có sự thay đổi về nhân sự. Bà Lý Thu Diễm thôi là thành viên Ban kiểm soát, ĐHĐCĐ bất thường lần II năm 2025 ngày 25/12/2025 đã bầu bổ sung Ông Nguyễn Văn Thông làm thành viên Ban kiểm soát. Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp, làm việc trực tiếp tại Công ty với đầy đủ các thành viên tham gia, bên cạnh đó các thành viên trong Ban kiểm soát vẫn thường xuyên trao đổi thông tin, tài liệu, số liệu ... để phục vụ công tác giám sát hoạt động của Công ty. Các hoạt động của Ban kiểm soát trong năm như sau:

- Thông qua Báo cáo của BKS trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025;
- Thông qua tờ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 V/v Lựa chọn Công ty Kiểm toán là Công ty kiểm toán độc lập được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

chấp thuận kiểm toán các công ty niêm yết để thực hiện kiểm toán các BCTC năm 2025;

- Thực hiện phân tích, đánh giá tình hình hoạt động của Công ty giai đoạn 6 tháng đầu năm 2025;

- Soát xét kết quả kinh doanh quý 3 và lũy kế 9 tháng năm 2025 và kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ;

- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ.

3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát

Tiền lương, thù lao và các chi phí khác của Kiểm soát viên BKS được thực hiện theo đúng Điều lệ Công ty, Nghị quyết được ĐHĐCĐ thông qua và các quy định khác có liên quan.

II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và thẩm định BCTC của Công ty

1. Về hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

Năm 2025, nhân sự HĐQT có thay đổi do điều kiện công tác, HĐQT đã triệu tập tổ chức 2 lần Đại hội đồng cổ đông bất thường để miễn nhiệm và bầu bổ sung 02 Thành viên HĐQT.

Hoạt động của HĐQT tập trung vào mục tiêu thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đã tạo mọi điều kiện để Công ty hoàn thành các mục tiêu của Đại hội cổ đông.

HĐQT đã tổ chức 04 cuộc họp trực tiếp và 23 lần tổ chức lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản kịp thời cho chủ trương đối với những đề xuất, kiến nghị của Ban điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh. HĐQT đã ban hành 26 Nghị quyết, 32 Quyết định thuộc thẩm quyền, các nghị quyết, quyết định do HĐQT ban hành dựa trên sự thống nhất, đồng thuận tuyệt đối của các thành viên HĐQT với các nội dung chủ yếu liên quan đến định hướng kinh doanh, phương án tổ chức Công ty, các vấn đề khác liên quan đến công tác quản trị, điều hành công ty. Các nghị quyết tuân thủ các thủ tục, quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ, bám sát chủ trương của ĐHĐCĐ.

Ban Tổng giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT theo đúng chức năng và thẩm quyền, phù hợp quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. Trong năm 2025, Ban TGD đã nỗ lực trong việc giải quyết các khó khăn trong hoạt động kinh doanh, chủ động, tích cực trong công tác tìm kiếm, đánh giá, đề xuất với HĐQT các cơ hội kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế của Công ty nhằm mang lại lợi ích của chung Doanh nghiệp, của Cổ đông và Nhà đầu tư.

Trong công tác chỉ đạo điều hành hoạt động kinh doanh, Ban TGD luôn chú trọng hoàn thiện hệ thống quản trị điều hành Công ty dựa trên nguyên tắc công bằng, minh bạch, chuyên nghiệp, tối ưu chi phí để cạnh tranh với đối thủ và mang lại lợi nhuận tối đa cho Công ty với quyết tâm thực hiện hoàn thành đạt và vượt kế hoạch kinh doanh ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua.

2. Về thẩm định BCTC và kết quả kinh doanh.

Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2025 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam. Căn cứ ý kiến của kiểm toán viên, BCTC công ty mẹ và BCTC hợp nhất của Tập đoàn năm 2025 đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày BCTC công ty mẹ và BCTC hợp nhất.

2.1 Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD

Kết quả kinh doanh của Công ty (tại BCTC hợp nhất) như sau:

- + Tổng doanh thu bán hàng đạt 6.011,31 tỷ đồng tăng 9,11% cùng kỳ.
- + Tổng lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 43,49 tỷ đồng, tăng 47,31% so với cùng kỳ.

Kết quả kinh doanh của Công ty mẹ đã hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua, cụ thể:

- Doanh thu bán hàng đạt 5.392,04 tỷ đồng, đạt 100,9% so với kế hoạch, tăng 8,7% cùng kỳ.

- Lợi nhuận đến ngày 31/12/2025 là 30,91 tỷ đồng đạt 131% so với kế hoạch năm, tăng 31,5% so với thực hiện năm 2024.

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Thực hiện năm 2024	% TH so KH 2025	% TH so cùng kỳ
1. Doanh thu BH và CCDV	5.344,59	5.392,04	4.959,95	100,9%	108,7%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	-	12,62	11,25		112,2%
3. Doanh thu thuần về BH và CCDV	5.344,59	5.379,42	4.948,70	100,7%	108,7%
4. Giá vốn hàng bán	5.094,07	5.150,69	4.753,75	101,1%	108,4%
5. Lợi nhuận gộp về BH và CCDV	250,53	228,73	194,95	91,3%	117,3%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	3,00	25,37	28,16	845,6%	90,1%
7. Chi phí tài chính	37,69	38,13	41,59	101,2%	91,7%
<i>trong đó chi phí lãi vay</i>	-	29,85	36,21		82,4%
8. Chi phí bán hàng	148,82	135,59	116,95	91,1%	115,9%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	43,56	48,15	48,95	110,5%	98,4%
10. Lợi nhuận thuần từ HĐKD	23,46	32,23	15,62	137,4%	206,3%
11. Thu nhập khác	0,19	1,13	8,05	596,8%	14,0%
12. Chi phí khác	0,05	2,44	0,17	4885,0%	1451,1%
13. Lợi nhuận khác	0,14	(1,31)	7,88	-942,3%	-16,6%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	23,60	30,91	23,50	131,0%	131,5%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	4,72	5,90	3,77	124,9%	156,3%
16. Chi phí thuế TNDN giữ lại	-	-	-		
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	18,88	25,02	19,73	132,5%	126,8%

2.2 Tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2025

STT	Chỉ tiêu	Đvt	31/12/2025	
			Cty Mẹ	Hợp nhất
I	Tổng Tài sản	Tỷ đồng	1.389,71	1.432,92
1	- Tài sản ngắn hạn	Tỷ đồng	1.001,42	1.040,82
2	- Tài sản dài hạn	Tỷ đồng	388,29	392,10
II	Tổng Nguồn Vốn	Tỷ đồng	1.389,71	1.432,92
1	- Nợ phải trả	Tỷ đồng	978,67	1.006,81
2	- Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	411,04	426,11
III	Cơ cấu nguồn vốn			
1	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	70,42%	70,26%
2	- Nguồn vốn CSH/ Tổng nguồn vốn	%	29,58%	29,74%
3	- Nợ phải trả/ Vốn CSH	Lần	2,38	2,36
IV	Khả năng thanh toán			
1	- Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,02	1,03
2	- Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,38	0,41
V	Khả năng sinh lợi			
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	25,02	36,01
1	- Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu	%	0,47%	0,60%
2	- Tỷ suất lợi nhuận/Tổng tài sản bình quân	%	1,8%	2,61%
3	- Tỷ suất lợi nhuận / Vốn chủ sở hữu bình quân	%	6,1%	8,61%

- Về cơ cấu tài sản và nguồn vốn: Tỷ lệ nợ phải trả trên vốn CSH luôn ở mức cao qua các năm, cho thấy công ty vẫn phải gia tăng các khoản vay thường xuyên và huy động thêm vốn từ bên ngoài.

- Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán nợ ngắn hạn và khả năng thanh toán nhanh đều đã tốt dần lên và hiện tại ở mức an toàn.

- Về các chỉ tiêu hiệu quả: bảo toàn được vốn chủ sở hữu; hiệu quả kinh doanh tăng trưởng.

2.3 Hoạt động đầu tư tài chính:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Giá trị đầu tư	Tỷ lệ sở hữu (%)	Nhận cổ tức trong năm 2025	Dự phòng trích lập năm 2025	Kết quả đầu tư tài chính năm 2025
A	Công ty con	46,04			(2,24)	2,24
1	Công ty cổ phần TM-DV Kiên Giang	46,04	97,91		(2,24)	2,24
B	Công ty liên kết	76,88		5,84		5,84
1	Cty CP Thực Phẩm đóng hộp KGiang	19,57	38,08	3,88		3,88
2	Cty CP sách thiết bị trường học KGiang	3,75	20,00			
3	Cty TNHH Xăng dầu Kiên Giang	53,56	49,00	1,96		1,96
C	Đầu tư tài chính dài hạn khác	11,67			5,76	(5,76)
1	Công ty CP Sài Gòn Phú Quốc	7,56	11,62		5,76	(5,76)

2	Công ty CP Xi Măng Hà Tiên 1	0,34	12,00			
3	Công ty CP Sabeco	0,03				
4	Công ty CP Du Lịch Kiên Giang	0,50				
5	Cty CP CBTS Xuất khẩu Ngô Quyền	3,24	15,00			
Tổng cộng		134,59		5,84	3,52	2,32

Hoạt động đầu tư tài chính của Công ty mang lại kết quả 2,32 tỷ đồng. Trong đó: cổ tức 5,84 tỷ đồng (Công ty CP Thực phẩm đóng hộp Kiên Giang 3,88 tỷ đồng; Công ty TNHH Xăng dầu Kiên Giang 1,96 tỷ đồng). Trích lập dự phòng Công ty CP Sài Gòn Phú Quốc 5,76 tỷ đồng và hoàn nhập dự phòng khoản đầu tư vào Công ty CP Thương mại-Dịch vụ Kiên Giang 2,24 tỷ đồng.

B. Một số vấn đề đã xử lý trong năm 2025; Kiến nghị và Kế hoạch công tác năm 2026:

1. Một số vấn đề đã xử lý trong năm 2025

Các khoản đầu tư dở dang còn vướng mắc như:

+ Kho ngoại quan Hà Tiên: 31,29 tỷ sau khi có thông báo kết luận số 1239/TB-VP ngày 24/11/2023; Kết luận của HĐQT tại Biên bản họp số 01/BB-KTC-HĐQT, ngày 19/01/2024 Ban Tổng Giám đốc đã chủ động làm việc với các Sở, ngành có liên quan để phối hợp thực hiện. UBND tỉnh đã thống nhất chủ trương hoàn trả chi phí đầu tư cho Công ty theo đề xuất của Sở Tài chính bằng với giá trị được ghi nhận trên sổ sách kế toán. Hiện các Sở, ngành đang xem xét, củng cố hồ sơ để tham mưu cấp có thẩm quyền về phương án chi trả.

+ Dự án Khu đô thị 67,5ha - Phú Quốc: Thực hiện kết luận của HĐQT tại Biên bản họp số 36/BB-KTC-HĐQT, ngày 24/6/2024, Ban Tổng Giám đốc đã chỉ đạo phòng chức năng thuê đơn vị kiểm toán xác định giá trị đầu tư Dự án tại thời điểm 30/6/2025 để Nhà nước hoàn trả chi phí vốn cho Công ty. Đến nay, Công ty đã hoàn thành Báo cáo kiểm toán, đồng thời đã có 02 Báo cáo gửi Thường trực UBND tỉnh, Tổ liên ngành xem xét, có ý kiến nhưng hiện tại Công ty vẫn chưa nhận được ý kiến phản hồi từ các cơ quan có thẩm quyền để tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo.

+ Nhà máy Chế biến gạo xuất khẩu-Kinh 7 (Tân Hiệp) (giá khởi điểm 11,8 tỷ, giá trị sổ sách 6,11 tỷ đồng) đã “đấu giá không thành”. Tại cuộc họp ngày 19/8/2025, HĐQT đã thống nhất giao quyền Ban lãnh đạo Công ty lựa chọn thời gian và tích cực tìm kiếm đối tác có nhu cầu sử dụng để tổ chức bán đấu giá vào thời điểm thích hợp, tối ưu hóa giá bán đồng thời phù hợp với giá thị trường, đúng với chủ trương của HĐQT.

2. Đề xuất, kiến nghị:

Đối với hiệu quả kinh doanh đã đạt được thể hiện sự quyết tâm của tập thể HĐQT; Ban Tổng Giám đốc cùng toàn thể Người lao động trong việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025 mà ĐHĐCĐ thông qua trong điều kiện kinh tế chịu tác động từ tình hình bất ổn địa chính trị, các cuộc xung đột vũ trang kéo dài, cạnh tranh chiến lược giữa các cường quốc, chính sách bảo hộ thương mại và thuế quan...việc kinh doanh xuất khẩu gạo, thực phẩm đóng hộp cùng với lĩnh vực kinh doanh xăng dầu của Công ty gặp nhiều khó khăn và có thể ảnh hưởng

kéo dài qua năm 2026. Tại báo cáo này, Ban Kiểm soát có một số đề xuất, kiến nghị đến HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty như sau:

- Đối với hoạt động kinh doanh Bất động sản: Đề nghị HĐQT, Ban Tổng Giám đốc tiếp tục chỉ đạo các bộ phận nghiệp vụ chuyên môn phối hợp với các Sở, Ngành liên quan đến Dự án Khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên; Dự án Khu đô thị mới 67,5ha Phú Quốc theo chủ trương của UBND Tỉnh để nhanh chóng thu hồi vốn của Công ty.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản trị hàng tồn kho; thực hiện việc lưu trữ bảo quản đúng quy chế, quy định; đối với hàng tồn kho cá nguyên liệu cần tăng cường kiểm tra, đảm bảo điều kiện vận hành liên tục của kho đông lạnh, tránh rủi ro về chất lượng nguồn nguyên liệu, thực hiện tốt công tác kiểm tra, kiểm soát chất lượng đảm bảo công tác an toàn-vệ sinh lao động, an toàn thực phẩm.

- Thực hiện đúng Quy chế quản lý tài chính của Công ty, theo dõi chi tiết các khoản công nợ phải thu theo đối tượng khách hàng, hợp đồng, có phân loại tuổi nợ chi tiết và thực hiện nghiêm túc các quy định liên quan đến trích lập dự phòng nợ phải thu. Thu hồi nhanh các khoản công nợ còn tồn đọng tránh tình trạng bị chiếm dụng vốn. Các khoản công nợ tồn đọng, khó đòi tại Công ty bao gồm các khoản nợ phải thu của Công ty con (KTS) và giữa KTS với đối tác/khách hàng... cần tiếp tục quan tâm giải quyết.

- Tiếp tục xử lý các kho xăng dầu, TSCĐ đã hư hỏng, không còn nhu cầu sử dụng, chờ thanh lý..., các dự án đầu tư còn vướng mắc không tiếp tục thực hiện... để tránh lãng phí, sớm thu hồi và bổ sung vốn kinh doanh giúp Công ty giảm áp lực chi phí tài chính.

- Tiếp tục xem xét thực hiện tái cấu trúc lại hoạt động và huy động vốn của Công ty con và các đơn vị kinh doanh không đạt hiệu quả cũng như thoái vốn tại một số các đơn vị đầu tư tài chính có giá trị nhỏ và không có hiệu quả cao.

- Tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức, tăng năng suất lao động cải thiện và nâng cao hiệu quả sử dụng lao động.

- Chủ động rà soát, bổ sung hoàn thiện các quy định, quy trình nhằm tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả trong quản lý và điều hành, tránh rủi ro cho Công ty cùng với công tác quản lý, quản trị tốt chi phí hướng đến mục tiêu tiết giảm chi phí kinh doanh.

3. Kế hoạch công tác năm 2026:

Căn cứ nhiệm vụ của BKS đã được quy định tại Điều lệ Công ty; Quy chế hoạt động của BKS. BKS dự kiến kế hoạch hoạt động năm 2026 như sau:

- Giám sát tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT, Công ty;

- Giám sát việc giao và tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD tại Công ty;

- Thẩm định các BCTC và lập văn bản gửi HĐQT;

- Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các BCTC của Công ty;

- Tham dự các cuộc họp HĐQT để nắm bắt tình hình hoạt động SXKD;
- Thực hiện các công việc khác theo chức năng, nhiệm vụ.

Trên đây là nội dung Báo cáo hoạt động của BKS năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026, BKS kính trình ĐHĐCĐ thường niên 2026 thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT Công ty;
- Ban TGD Công ty;
- Các phòng/ban/ đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, BKS.

TM.BAN KIỂM SOÁT



Nguyễn Thị Bạch Dương



Số: 23/BB-KTC-BKS

BIÊN BẢN LẤY Ý KIẾN BAN KIỂM SOÁT

Căn cứ Luật Doanh nghiệp; Điều lệ Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang (Công ty);

Hôm nay, ngày 26/03/2026, Ban kiểm soát đã thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định tại quy chế hoạt động và thống nhất một số nội dung như sau:

I. Thành phần Ban Kiểm soát:

- | | |
|--------------------------|---------------------------------|
| 1. Nguyễn Thị Bạch Dương | - Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm soát |
| 2. Trần Công Tâm | - Chức vụ: Kiểm soát viên |
| 3. Nguyễn Văn Thông | - Chức vụ: Kiểm soát viên |
| 4. Trần Hữu Nghị | - Chức vụ: Kiểm soát viên |
| 5. Võ Chí Công | - Chức vụ: Kiểm soát viên |

II. Nội dung

1. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2025 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, (kèm theo dự thảo báo cáo) bao gồm các nội dung:

- (i) Thẩm định báo cáo tài chính năm 2025;
- (ii) Kiểm tra tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025;
- (iii) Báo cáo về hoạt động và thù lao của Ban kiểm soát;
- (iv) Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các người điều hành Công ty khác;
- (v) Một số vấn đề đã xử lý trong năm 2025; Kiến nghị và Kế hoạch công tác năm 2026.

2. Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

III. Kết luận cuộc họp:

Sau khi xem xét, phân tích, thảo luận Ban kiểm soát thống nhất 100% (5/5 kiểm soát viên) đối với các nội dung:

- Dự thảo Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2025 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (kèm dự thảo báo cáo của Ban Kiểm soát);

- Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

Biên bản được lập vào lúc 17 giờ cùng ngày các thành viên thống nhất các nội dung nêu trên và được lập thành 4 bản có nội dung như nhau.

CHỮ KÝ CỦA CÁC KIỂM SOÁT VIÊN

Họ và tên	Chức vụ
1. Nguyễn Thị Bạch Dương	Trưởng Ban Kiểm soát
2. Trần Công Tâm	Thành viên BKS
3. Nguyễn Văn Thông	Thành viên BKS
4. Trần Hữu Nghị	Thành viên BKS
5. Võ Chí Công	Thành viên BKS



Ký tên

[Handwritten signature of Nguyễn Thị Bạch Dương]

[Handwritten signature of Trần Công Tâm]

[Handwritten signature of Nguyễn Văn Thông]

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THƯƠNG MẠI KIÊN GIANG**

Số: 32/TTr-KTC-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

An Giang, ngày 09 tháng 1 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 15 Điều lệ Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang quy định quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính hằng năm của Công ty đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 kết thúc vào ngày 31/12/2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam (đính kèm toàn văn Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Trân trọng! 

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH** 



Nguyễn Thanh Tung

Ghi chú: Báo cáo tài chính năm 2025 kết thúc ngày 31/12/2025 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam được đăng trên website của Công ty theo đường dẫn: <https://www.ktcvn.com.vn/vn/bao-cao-tai-chinh.html>



Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam
AFC Vietnam Auditing Co., Ltd.

Thành viên tập đoàn PKF Quốc tế
Member firm of PKF International

Số: 188/2026/BCKT-HCM.00878



BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI KIÊN GIANG

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 12 tháng 03 năm 2026, từ trang 5 đến trang 44 bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



TRANG ĐẮC NHA

Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 2111-2023-009-1

Người được ủy quyền

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 03 năm 2026

Handwritten signature

LÂM HOÀI NHÂN

Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 5907-2023-009-1

Số: 33 /TTr-KTC-HĐQT

An Giang, ngày 09 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua Kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 15 Điều lệ Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang (Biên bản số/BB-KTC-HĐQT, ngày/...../2026);

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và dự báo tình hình thị trường, các yếu tố tác động môi trường kinh doanh năm 2026; Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2026 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2026
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	5.939.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	25.000
3	Sản lượng tiêu thụ phân đầu:		
3.1	Xăng dầu các loại	M ³	185.700
3.2	Gạo các loại	Tấn	165.300
3.3	Đồ hộp các loại	Container	350
4	Kế hoạch chia cổ tức	%	Lớn hơn hoặc bằng 4% vốn điều lệ

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Tung

Số: 34 /TTr-KTC-HĐQT

An Giang, ngày 09 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH
Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025
và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang.

Căn cứ Luật số 68/2025/QH15 của Quốc hội có hiệu lực từ ngày 01/8/2025 về Quản lý và Đầu tư vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 366/NĐ-CP, ngày 31/12/2025 của Chính phủ về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại Doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP, ngày 6/10/2015 của Chính phủ về giám sát vốn đầu tư nhà nước vào Doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 200/2015/TT-BTC, ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào Doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai tài chính của Doanh nghiệp nhà nước và Doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 63/NQ-KTC-ĐHĐCĐ, ngày 26/6/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang (Biên bản số /BB-KTC-HĐQT, ngày 26/3/2026),

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

- 1.1 Lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2025 là: 25.017.256.992 đồng.
- 1.2 Tổng lợi nhuận được phép phân phối là: 25.017.256.992 đồng.
- 1.3 Trích Quỹ đầu tư phát triển (10% LNST): 2.501.725.699 đồng.
- 1.4 Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 7.925.998.093 đồng.

(tương đương 1,15 tháng lương thực hiện năm 2025)

1.5 Cổ tức chia cho Cổ đông 4%/vốn điều lệ: 14.589.533.200 đồng.

1.6 Lợi nhuận còn giữ lại: 0 đồng.

1.7 Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Tổng Giám đốc cân đối nguồn lực tài chính để chi cổ tức năm 2025 cho Cổ đông theo quy định của pháp luật.

(Đính kèm Phụ lục chi tiết các quy định và thuyết minh Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025)

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026:

Theo kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2026, Hội đồng quản trị dự kiến kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 như sau:

- Trích Quỹ đầu tư phát triển: 10% lợi nhuận sau thuế.
- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi: theo quy định và tùy theo phần lợi nhuận còn lại.
- Dự kiến Cổ tức chi trả cho Cổ đông: Lớn hơn hoặc bằng 4% vốn điều lệ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng! hau

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH hau



Nguyễn Thanh Tung

PHỤ LỤC

Chi tiết các quy định và thuyết minh Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025
(Kèm theo Tờ trình số: 34/TTr-KTC-HĐQT, ngày 09 tháng 4 năm 2026
về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và
Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026

1. Các quy định cụ thể:

- Tại khoản 3 Điều 37 Nghị định số 366/2025/NĐ-CP quy định: “Đối với doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp mà Nhà nước nắm giữ từ trên 35% đến 50% vốn điều lệ, cơ quan đại diện chủ sở hữu có trách nhiệm chỉ đạo người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp tham gia ý kiến, biểu quyết và quyết định tại Đại hội đồng cổ đông, cuộc họp Hội đồng thành viên phương án phân phối lợi nhuận sau thuế hàng năm theo thứ tự như doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% đến dưới 100% vốn điều lệ”.

- Tại điểm b khoản 3 Điều 31 Nghị định số 366/2025/NĐ-CP quy định việc phân phối lợi nhuận đối với Công ty có vốn Nhà nước nắm giữ trên 50% đến dưới 100% vốn điều lệ: “Quyết định phân phối lợi nhuận sau thuế theo các nguyên tắc quy định tại Điều 29 Nghị định số 366/2025/NĐ-CP, trong đó:

b1) Về việc trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi: trích không quá 03 tháng lương thực hiện cho hai Quỹ khen thưởng, phúc lợi nếu lợi nhuận sau thuế thực hiện không thấp hơn kế hoạch; trích không quá 03 tháng tiền lương thực hiện nhân với tỷ lệ giữa lợi nhuận sau thuế thực hiện so với lợi nhuận kế hoạch, nếu lợi nhuận sau thuế thực hiện thấp hơn kế hoạch.

Tiền lương tháng thực hiện làm căn cứ trích lập các Quỹ khen thưởng, phúc lợi theo mức lương thực hiện của năm đánh giá của doanh nghiệp.

b2) Mức trích lập cụ thể Quỹ đầu tư phát triển hàng năm được xác định trên cơ sở nhu cầu vốn đầu tư phát triển của doanh nghiệp theo kế hoạch kinh doanh hàng năm của doanh nghiệp đã được phê duyệt”.

- Tại khoản 2 Điều 29 Nghị định số 366/2025/NĐ-CP quy định: “Việc phân phối lợi nhuận sau thuế theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp được thực hiện theo **thứ tự** sau đây:

a) Trích Quỹ đầu tư phát triển để sử dụng vào mục đích đầu tư mở rộng sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, bổ sung vốn điều lệ cho doanh nghiệp theo nguyên tắc:

a1) Trường hợp nhu cầu sử dụng nguồn Quỹ đầu tư phát triển được xác định tại chiến lược phát triển hoặc kế hoạch kinh doanh của năm tiếp theo đã được ban hành lớn hơn hoặc bằng 50% lợi nhuận sau thuế thì doanh nghiệp trích 50% lợi nhuận sau thuế vào Quỹ đầu tư phát triển.

a2) Trường hợp nhu cầu sử dụng nguồn Quỹ đầu tư phát triển được xác định tại chiến lược phát triển hoặc kế hoạch kinh doanh của năm tiếp theo đã được

ban hành thấp hơn 50% lợi nhuận sau thuế thì doanh nghiệp trích theo nhu cầu sử dụng nguồn Quỹ đầu tư phát triển.

b) Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi để chi cho công tác khen thưởng, hoạt động phúc lợi của người lao động, người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, kiểm soát viên, Tổng giám đốc và các chức danh quản lý khác theo Điều lệ công ty theo nguyên tắc:

b1) Doanh nghiệp xếp loại A được trích không quá 03 tháng lương thực hiện cho hai Quỹ khen thưởng, phúc lợi; xếp loại B được trích không quá 02 tháng lương thực hiện cho hai Quỹ khen thưởng, phúc lợi; xếp loại C được trích không quá 01 tháng lương thực hiện cho hai Quỹ khen thưởng, phúc lợi. Việc xếp loại doanh nghiệp A, B, C làm căn cứ trích lập các Quỹ khen thưởng, phúc lợi thực hiện theo quy định của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp có vốn nhà nước.

b2) Về tiền lương tháng thực hiện làm căn cứ trích lập các Quỹ khen thưởng, phúc lợi được xác định trên cơ sở tổng quỹ lương thực hiện của năm đánh giá của doanh nghiệp chia cho 12 tháng.

b3) Việc sử dụng Quỹ khen thưởng, phúc lợi phải theo đúng đối tượng, mục đích quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều này.

b4) Trường hợp số lợi nhuận còn lại sau khi trích lập Quỹ đầu tư phát triển quy định tại điểm a khoản này mà không đủ nguồn để trích các Quỹ khen thưởng, phúc lợi theo mức quy định thì doanh nghiệp được giảm trừ phần lợi nhuận trích lập Quỹ đầu tư phát triển để bổ sung nguồn trích lập đủ Quỹ khen thưởng, phúc lợi nhưng mức giảm tối đa không quá mức trích vào Quỹ đầu tư phát triển trong năm tài chính.

c) Trích lập các quỹ theo quy định của pháp luật liên quan.

d) Doanh nghiệp nộp phần lợi nhuận còn lại vào ngân sách nhà nước, trừ trường hợp sử dụng để bổ sung vốn điều lệ, đầu tư dự án theo quy định tại khoản 5 Điều này”.

- Tại khoản 2 Điều 25 Luật Quản lý vốn số 68/2025/QH15 quy định: “Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi xử lý các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này được phân phối theo nguyên tắc:

a) Trích không quá 50% vào Quỹ đầu tư phát triển để sử dụng vào mục đích đầu tư mở rộng sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, bổ sung vốn điều lệ.

b) Trích không quá 03 tháng lương thực hiện để lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi trên cơ sở kết quả đánh giá, xếp loại doanh nghiệp.

- Tại điểm a khoản 3 Điều 30 Nghị định 87/2015/NĐ-CP hướng dẫn: “Đối với doanh nghiệp hoạt động kinh doanh, căn cứ kết quả phân loại cho từng tiêu chí 1,2,3 và tiêu chí 4 quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định này để xếp loại cho từng Doanh nghiệp như sau:

- Doanh nghiệp xếp loại A khi không có tiêu chí xếp loại C, trong đó tiêu chí 2 và tiêu chí 4 xếp loại A.”

- Tại khoản 1 Điều 14 thông tư 200/2015/TT-BTC hướng dẫn: “Đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp căn cứ vào các tiêu chí sau:

a) Tiêu chí 1: Tổng doanh thu

- Doanh nghiệp xếp loại A khi tổng doanh thu thực hiện bằng hoặc cao hơn kế hoạch được giao.

b) Tiêu chí 2: Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu

- Doanh nghiệp xếp loại A khi tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu thực hiện bằng hoặc cao hơn kế hoạch được giao.

c) Tiêu chí 3: Nợ phải trả quá hạn và khả năng thanh toán nợ đến hạn

- Doanh nghiệp không có nợ phải trả quá hạn và có hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn lớn hơn 1: Xếp loại A;

d) Tiêu chí 4: Tình hình chấp hành các quy định pháp luật hiện hành

- Doanh nghiệp không có kết luận của cơ quan có thẩm quyền về vi phạm cơ chế, chính sách một trong những lĩnh vực đã nêu tại khoản 4 Điều 12 Thông tư này hoặc bị cơ quan có thẩm quyền nhắc nhở về việc thực hiện cơ chế, chính sách theo quy định của pháp luật nhưng chưa đến mức bị xử phạt hành chính: xếp loại A”.

- Kế hoạch đầu tư mở rộng/nâng cấp cơ sở vật chất năm 2026 là: 20.517.902.521 đồng.

2. Thuyết minh việc trích lập các quỹ:

Từ các quy định nêu trên KTC trích các quỹ như sau:

2.1 Đối với việc trích Quỹ đầu tư phát triển:

Căn cứ các quy định nêu trên và nhu cầu đầu tư của năm 2026 thì trích Quỹ đầu tư phát triển 50% LNST, tương ứng số tiền 12.508.628.496 đồng. Tuy nhiên, để đảm bảo hài hòa việc chia cổ tức cho chủ sở hữu và trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động. Hội đồng quản trị đề nghị trích quỹ đầu tư phát triển 2.501.725.699 đồng (10% LNST).

2.2 Đối với việc trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi:

Căn cứ các quy định nêu trên, KTC được xếp loại A thì Quỹ khen thưởng, phúc lợi được trích không quá 3 tháng lương, tương ứng 20.541.664.569 đồng (bình quân mỗi tháng tiền lương thực tế 6,8 tỷ đồng). Tuy nhiên, để đảm bảo hài hòa chi cổ tức cho chủ đầu tư và trích Quỹ đầu tư phát triển để mở rộng sản xuất, Hội đồng quản trị đề nghị trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi 7.925.998.093 đồng (tương ứng 1,15 tháng lương thực hiện trong năm 2025).

2.3 Đối với việc chi cổ tức năm 2025:

Thực hiện theo Nghị quyết số 63/NQ-KTC-ĐHĐCĐ, ngày 26/6/2025 về kế hoạch chi cổ tức năm 2025 lớn hơn hoặc bằng 4% vốn điều lệ, Hội đồng quản trị đề nghị chi cổ tức 4% vốn điều lệ, tương ứng 14.589.533.200 đồng./.

oOo

Số: 35 /TTr-KTC-HĐQT

An Giang, ngày 09 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

**Về việc phê duyệt tiền thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát,
Thư ký Hội đồng quản trị năm 2025 và thông qua
kế hoạch tiền thù lao năm 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang (Nghị quyết số 63/NQ-KTC-ĐHĐCĐ, ngày 26/6/2025) về việc phê duyệt tiền thù lao Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS), Thư ký HĐQT Công ty năm 2024 và thông qua kế hoạch tiền thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT Công ty năm 2025;

Căn cứ Biên bản họp HĐQT Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang (Biên bản số/BB-KTC-HĐQT, ngày/...../2026),

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt tiền thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT Công ty năm 2025 và thông qua kế hoạch tiền thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT Công ty năm 2026, cụ thể như sau:

1. Phê duyệt tiền thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2025:

- Phó Chủ tịch HĐQT: 7.000.000 đồng/tháng x 12 tháng x 1 người = 84.000.000 đồng;

- Thành viên HĐQT: 5.000.000 đồng/tháng x 12 tháng x 6 người = 360.000.000 đồng;

- Thành viên BKS: 3.000.000 đồng/tháng x 12 tháng x 4 người = 144.000.000 đồng.

- Thư ký HĐQT: 3.000.000 đồng/tháng x 12 tháng x 1 người = 36.000.000 đồng.

Tổng số tiền thù lao đã chi năm 2025: 624.000.000 đồng.

2. Thông qua kế hoạch tiền thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2026:

- Phó Chủ tịch HĐQT: 7.000.000 đồng/tháng x 12 tháng x 1 người = 84.000.000 đồng;

- Thành viên HĐQT: 5.000.000 đồng/tháng x 12 tháng x 6 người = 360.000.000 đồng;

- Thành viên BKS: 3.000.000 đồng/tháng x 12 tháng x 4 người = 144.000.000 đồng.

- Thư ký HĐQT: 3.000.000 đồng/tháng x 12 tháng x 1 người = 36.000.000 đồng.

Tổng số tiền thù lao kế hoạch dự kiến chi năm 2026: 624.000.000 đồng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Tung



Số: 51/TTr-KTC-BKS

An Giang, ngày 21 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH

Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH15, ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, ngày 16/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24/6/2022;

Căn cứ biên bản lấy ý kiến Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang (Biên bản số 41/BB-KTC-BKS, ngày 19/5/2026).

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang danh sách Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 như sau:

1. Các tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán độc lập

- Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết năm 2025;
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.

2. Đề xuất danh sách Công ty kiểm toán độc lập

- Căn cứ các tiêu chí trên, Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các Công ty kiểm toán để lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty gồm:

- + Công ty TNHH KPMG;
- + Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt;
- + Công ty TNHH Kiểm toán NVA;
- + Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.



- Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn 1 trong các Công ty kiểm toán nêu trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty đảm bảo đúng quy định hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, phê duyệt./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Bạch Dương

